Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ RIÊNG 2731 — NGÀY THỨ HAI 26 và THỨ BA 27 AVRIL 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Annam	Cochinchine	Cambodge	Laos	Chine	Etranger
Một năm	6$00	6$00	6$50	6$50	6$00	12$00
Các lãng và các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.25	3.25	3.00	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.50	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.50	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les correspondances à la rédaction doivent être adressées au directeur
42-43, Rue des Cuirs, Hanoi

Propriétaire : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur général : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 250

ANNONCES
Réclames dans la 1re page : 0$10 la ligne
Annonces judiciaires et légales : 0$15 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants

Cái quyền hòa-giải tranh-tụng của hội-đồng hương-chức các làng

Cái quyền hạn hội-đồng hương-chức ở các làng, cứ theo trong điều-lệ cải-lương hương-chính mà quan Thống-sứ đã duyệt-định phân minh, thì hết thảy công việc trong làng, từ việc thuế-khóa, việc bình-dịch, việc đê-điều, việc trộc-nã tù phạm là những công-vụ phải thừa-hành cho đến việc vệ-sinh, việc cảnh-xát việc thủy-lợi, việc giáo-dục, việc đường sá v. v. là những việc hưng-lợi trừ tệ trong làng đều thuộc về cái quyền-hạn hội-đồng hương-chức được làm và cái chức-trách hội-đồng hương-chức không thể khoáng-phế được cả; nhưng trong cái chức-quyền hội-đồng hương-chức có một điều quan trọng hơn cả là cái chức quyền được hòa-giải các việc tranh-tụng trong làng.

Ở các thôn xã nhà quê ta, thì thật là một cái mối hạn rất to về đường kinh-tế, cả về đường phong-tục của dân ta, từ xưa đến nay, đều vì một cái mối hại đó mà một ngày một suy sút đi không biết thế nào mà kể nước nào cũng vậy, dân nào cũng vậy, đã lập ra có pháp-luật, có tòa án thì tất là cũng có việc tranh-tụng chứ không có dân nào nước nào đã tới được cái thời-kỳ chỉ tụng lức tranh, song, sự tranh-tụng của người các nước văn-minh là vì có cái quyền lợi xung-đột nhau, cực chẳng đã mà phải đem nhau đến trước pháp-đình để thủ chính ở cái mục nặng nhẹ của cây cân công-trực. Việc tranh-tụng ở các xã-thôn ta thì có mấy việc: là thật có cái quyền-lợi xung-đột nhau đến nỗi không kiện không được phần nhiều, chỉ vì ganh khí nhau, hiềm khích nhau mà sinh kiện; một miếng thịt một khẩu trầu lại có khi chỉ câu nói kinh địch nhau, một câu chuyện diễu báng nhau mà cũng là một cái ngòi thuốc cho bọn thầy cung thầy cò đâm đầu nọ thọc đầu kia xui nguyên dục bị cho việc kiện nỗ ra được; trong một làng thường chia ra năm lũ bảy cánh, suốt năm này qua năm khác mà truyền đời nọ tới đời kia nữa cũng có chi bởi lòng tư vật; lập kế bày mưu, kẻ bên nào hở một miếng mồi là bên kia đưa một mũi tên, bắt cứ là việc gì, không luận là khúc, là trực, là thị, là phi, muốn có được cái cớ mà cho nhau tới cửa quan, trông thấy nhau phải mất làm mất âu, phải vào cửa này ra cửa khác, khuynh-gia bại-sản, bán ruộng cầm nhà là cam lòng bỏ dạ; cái tệ ấy của dân mình đi kiện còn có cách chi kiện lấy thua chứ không cần lấy được, chỉ kiện cho bên kia bại, chứ không có lẽ gì lợi cho bên mình. Cái cần tục-ngữ nói: vô phúc đáo tụng-đình, thật là cực-tả cái thảm họa đi kiện của dân mình vậy.

Nay mỗi làng đã lập ra có một hội-đồng hương-chức, cũng được có cái chức quyền hòa-giải các việc tranh-tụng trong làng; ở trong làng có sẵn một cái tụng-đình, thì lũ con kiện đỡ phải cái phiền-phí lên tòa xuống huyện, mà cái sự lý thị-phi khúc trực, người có quyền phận xử ở ngay bên lẽ nách cũng dễ biện biệt mà không đến nỗi sai lầm. Như thế mà nếu các ông hội-đồng hương-chức các làng thật có cái bụng chính-trực công minh, thật đủ cái tư-cách một tòa án hòa-giải, thì việc gì mà phân xử không hợp tình, mà còn có kẻ cưỡng lệnh làng đem việc tới quan thì có thể cứ tinh ngay lẽ thực mà khai chứng cái việc cho rõ-ràng, quan tất cũng phải xử đoán theo minh mà không có lẽ thay đen đổi trắng được; dân tuy bam kiện đến đâu mà thấy cưỡng lệnh làng cũng chẳng được cái gì hơn, tất cũng dần dần bớt cái tật hùng dờm ngông càn, mà không nay vác đơn vào huyện mai vác đơn vào tỉnh nữa; cái đường kiện cũng bớt đi được phần nào, thì cái mối hại về sự kiện bớt đi được phần ấy, sinh-kế của dân ta mới mong tô-phục, mà phong tục của dân ta mới mong thuần-hậu được có ngày. Nhưng nếu các ông hội-đồng hương-chức mà lại vẫn theo cái lối kỳ mục kỳ nát thuở xưa, lúc trước chưa có một chút quyền lực gì mà còn bới mọc chấm mút, xoay được của làng của chạ mà kiếm ăn, huống nay lại được cái quyền lực lớn như thế, mà cái mối tệ ấy không khéo sẽ xảy ra sự khủng hoảng về đường chính trị mà không khéo sẽ phải giải-tán nghị viện.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 23 Avril 1926

Việc nước Pháp

Tại thứ dân nghị-viện, trong khi bàn về các khoản chi-tiêu, dự-tính trong số chi-tiêu của bộ chiến-tranh, về việc quân-cảng Mares, nghị-viện bỏ 333 phiếu đối với 170 phiếu phản kháng một khoản của M. Doriot, xin giảm số tiền 1 120 000 quan.

M. Duclos nghị-viện về đảng cộng-sản mới trả-giá-tiền, cũng xin bãi các số tiền dự-toán về việc triệu tập các người bị-bạn. M. Renaudel thì xin hoãn việc triệu tập bị-bạn, đến sau khi quyết nghị xong bản luật về việc thải hồi binh-lính Quan Pasteleot lên thay một chánh-án, mà khỏi cái vấn đề tín-nhiệm. Ông có nói: Trong cái thời kỳ binh-dịch sau này, định hạn dân-binh là một năm thì cái ở sự lợi dụng các ngạch bị-bạn, vì vậy chính-phủ bắt sức xin nghị-viện để nghị ở các số chi tiêu về việc ấy. Sau nghị-viện bỏ 366 về đối với 168 về ông đề các số dự toán chi-tiêu về việc triệu-tập quân bị-bạn.

M. Vincent Auriol có chất vấn về cái vấn-đề hải-cảng. M. Briod Péret đáp lại có nói nước Pháp bị nhiều nơi xung-đột với mình, chỗ này là đề binh, chỗ kia là [illegible] Đồng minh để chậm trễ mãi chưa giải quyết xong.

Nhưng nước Pháp hết sức bênh vực cái quyền lợi của mình, chứ không dân chịu để tổn thiệt cả. Cái giá tiền tệ hạ xuống, là bởi cái sự nhiều trong việc về giáo-dục, chứ không phải vì chánh-phủ làm nên vậy. Song ta mới được mấy tin tốt tỏ có ảnh hưởng lớn đối với cái giá hối đoái, nhất là việc điều đình với Hoa-kỳ được như ý và số chi thu hiện đã tỉ tỉnh được quân bình.

Việc ở Maroc

Ở Oudjda có tin rằng hà người đại biểu Rifains đã sang thương lượng với Abd-El-Krim. Người Pháp xem chừng có ý lạc quan, cho rằng việc điều đình hòa mấy hôm, sẽ gây được thện-quả, vì trong khi ký sự giả của dân ta mới mong tô-phục, mà phong tục của dân ta mới mong thuần-hậu được có ngày. Nhưng nếu các ông hội-đồng hương-chức mà lại vẫn theo cái lối kỳ mục kỳ nát thuở xưa, lúc trước chưa có một chút quyền lực gì mà còn bới mọc chấm mút, xoay được của làng của chạ mà kiếm ăn, huống nay lại được cái quyền lực lớn như thế, mà cái mối tệ ấy không khéo sẽ xảy ra sự khủng hoảng về đường chính trị mà không khéo sẽ phải giải-tán nghị viện.

Việc nước Nga

Ở Riga có tin rằng các chánh phủ Baltes đã ưng điều đình với chánh phủ Xô-viết về việc ký bản hiệp ước bảo-hộ, nhưng các chánh phủ ấy không ưng các khoản trái với tân tổ hội Vạn-quốc.

Việc nước Hoa-kỳ

Ngày hôm nay hội đồng sẽ việc trái khoán sẽ nghe M. Berenger đại sứ nước Pháp trần thuyết mọi lẽ. Có lẽ ngày mai là đều đình xong. Các điều cốt yếu đã định như sau này: 1 Các trái khoán về việc chính-trị, và về đường thương mại sẽ hợp tình làm một; 2 Số tiền nộp trong năm thứ nhất định là 25 triệu đô-la, trong số ấy kể số 20 triệu của nước Pháp nộp hàng năm chỉ giá tiền lời về số tiền mượn đó đúng số với số tiền mà Mỹ-quốc phải nộp 30 triệu số tăng dần mỗi lần, cho đến năm thứ 61 thì hết. Sau này có lẽ số tiền của nước Đức phải nộp cho Pháp, mà ấn-định lại số tiền của nước Pháp phải nộp cho Hoa-kỳ.

Việc nước Nhật-bản

M. Shidehara diễn thuyết có nói đến cái vấn-đề dân, và việc lương thực. Ông mong rằng sẽ tìm được cách ở Nam Mỹ-châu, hoặc ở đảo Mã-lai cho dân số nơi đi-cư.

Người ta có thể quan-sát thí nghiệm đặt các đồn điền giống dừa ở phía nam nước Anh ở đảo Barcé.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Ngày 24 Avril 1926

Việc ở Bắc-kinh

Từ rằng các tướng võ các đạo liên-quân có bức kíu khẩn, sang ở Bắc-kinh nhà đương vẫn rối lắm. Cách ba bức Tổng-quân lại có 200.000 người ở miền chung quanh, vì bọn quân lính quấy nhiễu mà trốn chạy [illegible]

Các tòa xe hỏa bắt sắt ở ba tuyến đường Thiên-Nga đuổi theo quốc dân quân, đánh đến Nankow trong Vạn lý trường thành là đến giới Trung-gia khẩu, mà hiện nay quân của Phấc-ngọc-Thưởng đương đóng ở đấy để chặn đến lại. Miền ấy là miền rú đi lại rất khó, nếu chưa có sắt quí gì cả. Trước khi các quân-nhân tới với nhau, thì chưa biết tình thế chính trị ra sao.

Ở Hà-nam tình thế cũng khó khăn, vì Ngô bội-Phu không có tài cầm Bắc-kinh được. Về cái chánh sách của Ngô lại trái với chánh sách ở Phụng-thiên.

(Indopacifi)

Tin Nam-kỳ

Ngày 25 Avril 1926

Các phi hành gia Tây ban-nha

Các phi-hành-gia Tây-ban-nha, khởi-hành ở Bangkok hồi 7 giờ 45 sáng hôm nay, đã tới trường bay Bình-thủy, lúc đó xuống không xảy ra. Đến gi ci, đại úy Loriga đỗ xuống hồi 13 giờ, và đại-úy Gallarza đỗ xuống hồi 13 giờ 30.

Các đại-biểu của quan thống-đốc Nam kỳ, các quan Tổng-soái, quan cai trị đã tỉnh Biên-hòa, quan trưởng-phi-cơ-đội có ra đón các phi-hành gia. Sương dày, và gió xiu lắm, nên đoạn đường này rất khó nọc. Hồi 17 giờ các phi hành gia sẽ đi Saigon, ở đấy có một hội đại-lễ ngành tiếp các phi hành gia.

Việc Nguyễn an-Ninh

Ngày hôm qua tòa án Hình trị An-nam đã xử việc Lâm-hiệp-Châu, và Nguyễn An-Ninh. M. Lam-hiệp-Châu bị kết án 100 quan tiền phạt, vì phạm luật làm báo về việc xuất bản báo Journe Annam.

Sau khi hỏi MM. Ng-an-Ninh và Lâm-hiệp-Châu, bị can về việc xui giục người bản xứ khởi nghịch, quan Biện lý có cáo tòa không bị không cho nhân vào khoản 91 luật hình.

Tuy Galicé chỉ cho bị không nhân, ông nói các lỗ trích bị không cho nhân, không đủ để khép vào luật được. Tuần lễ sau sẽ tuyên-án.

(Indopacifi)

Hạm đội Hoa-kỳ

Sáu chiếc máy phóng ngư lôi Hoa-kỳ tới Saigon ngày 30 Avril, ngày 26 sẽ đi.

Ngày 21 quan thủy quân nguyên-suất, và ngày 22, quan quyền Thống-đốc Le Fol có đặt tiệc khoản đãi bộ thủy mưu của hạm đội.

Ngày 25 rồi ngày 24 avril, có đặt lễ nghênh tiếp các quan, và các bộ sĩ quan.

Toàn-quyền phải lui cần

LỜI ĐÀN BÀ

Cách bảo dưỡng trẻ con
dịch sách bà Juliette Adam

CHƯƠNG THỨ HAI

Nói về áo quần

Cho trẻ mặc áo quần, đừng nên chật hẹp và đã rộng rãi. Những áo quần nặng nề khó chịu, lại để dơ dáy nữa, làm cho một sự bó buộc nữa, nên đến như áo nỉ bó, thì chẳng hại lắm, vì chỉ ngực phải hẹp lại, vì lưng có lại nên đứng mạnh khỏe cũng giảm đi nhiều phần nên chú ý để cho trẻ con được thung-dung luôn, vì có thành thơi nó mới lớn được. Nơi cổ áo và nơi bàng thời đừng buộc chặt lắm, vì nếu chạy không thông cũng sinh ra nhiều bệnh, nếu cần bó mà có

[illegible]

chỗ để, chỉ để không phải thông-thả khéo đi mà nhiều thứ: lại hợp với lẽ vệ sinh nữa. Cốt nhất là cổ thân thể trẻ con cho khỏi tăng cấm, và cho bộ-phận cũng được thành-thơi mới là toàn vẹn vậy. Cũng nên tập cho trẻ con mặc áo ấm về mùa mưa rét, lại đừng để cho trẻ con ra ở nơi lạnh quá hung, cái gì quá hung cũng không hay cả, còn như trẻ ở xứ ta, thì đến trẻ con chịu được, thời cũng k ông cần chi, đến như khi tắm rửa cho nó thời chớ dùng nước lạnh, vì dùng nước lạnh thời hay sinh [illegible] bụng cảm, phải nên dùng nước ấm ấm. khi tắm rồi thì lấy khăn lau cho khô nước, rồi mặc áo quần, phải cho nó tắm chỗ kia giờ mới được.

CHƯƠNG THỨ BA

Cho trẻ con ngủ

Phải để cho trẻ con ngủ cho nhiều, vì không có cái gì làm cho chúng nó mau lớn bằng, song lại phải biết cho ngủ cho ấm, và dậy cũng cho sớm như thế thì tiện cả hai bề, dậy sớm thì được hớp không khí trong sạch, ngủ sớm thì tránh khỏi phiền điều kể lớn, nhưng đến lúc chúng nó gần lớn, thì đừng cho ngủ nhiều vì sợ tập thói biếng ăn e ngủ, lại thường chín mười tuổi nên giảm nửa đi, song chúng tùy sức lực của đứa trẻ con; đến lúc ấy thì cho ngủ độ sáu tiếng là giờ là vừa, đến sớm mai phải thức dậy, nhưng có thức dậy cũng cho khéo, đừng rầy quá hấp tấp, lay hại trẻ con, vì cứ đứa trẻ con ai ở ngủ, dậy lại đặt tính thiên bất định, hễ ngủ vào giường vào ghế thì đem đến chúng nó, nên chỉ phải nhọc nhằn mà thường dậy, thế tính tốt rồi hãy đi ra chỗ khác, chỗ nằm của trẻ con phải để cái nệm hơi cứng, đừng nên cho nằm lún lõng, một cái nệm hơi cứng làm cho nó cứng cái lưng chắn, một cái giường nằm làm cho nó yếu, và mỏi hai gối cột.

CHƯƠNG THỨ TƯ

Phải ngăn ngừa những thói xấu của trẻ con

Trong sự giáo-dục trẻ con hằng ngày, ngoài sự phải thường nên để tâm coi xét đến các việc cử-động của trẻ con làm, mà điều gì mới thấy ngay, như để lên làm mồi nó, nó ngăn ngừa, ấy là một sự lỗi làm của người lớn lắm, vì sự nhu tính khi trẻ con nhỏ thì dễ hơn, và nếu thì mau

[illegible]

Bầu cử tư-vấn nghị-viện

PHÚC-YÊN

Hôm 11 avril ở Phúc-yên đã bầu cử thứ-dân nghị-viện và thương-mại nghị-viện.

Dân nghị viện

Số người được dự bầu là	799	
Số người đi bầu được	630	
Số phiếu hợp lệ trong cả là	316	

Những người ứng cử :

MM. Nguyễn-v-Chương	9	phiếu
Đào hồng-Mai	17	—
Nguyễn-thành-Giản	4	—
Nguyễn-văn-Hiếu	564	phiếu
Nguyễn-hữu-Lợi	4	—

Thương nghị viện

Số người được dự bầu	388	
Số người đi bầu được	317	
M. Quách-văn-Định được	315	phiếu

Vậy M. Nguyễn-v Hiếu, được trúng tuyển thứ-dân nghị-viện, và M. Quách-văn-Định được trúng-tuyển thương-mại nghị-viện.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	26 độ
15 giờ	27 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		10 $ 20
— nhì,	—	9 80
— ba,		9 20
Thóc hạng nhất,		6 10
Bắp ngô	—	4 00

Giá bạc. — Kể từ ngày 26 Avril 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 16 f. 75.

Thị giá quốc trái.
Ngày 20 Avril 1926

3 °/.	hoàn lại		62 f. 00
3 ½ °/.	hoàn dần		87 f. 15
4 °/.	vĩnh viễn	1917	45 f. 10
4 °/.	»	1918	44 f. 15
6 °/.	»	1920	64 f. 60
5 °/.	hoàn dần	1920	73 f. 00
4 °/.		1925	93 f. 50

Ngày 24 Avril 1926

3 °/.	vĩnh viễn	47 f. 80
5 °/.	1915-1916	57 f. 70

Tin tàu. — Tàu *Clat de Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày 29 avril hồi 5 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon đường Tourane và Qui-nhơn, đến Saigon thì sẽ đáp với tàu *Amboise*, chừng ngày 3 mai 1926 thì chạy.

Hội Trí-tri nghênh-tiếp quan Toàn-quyền Varenne. — Chiều thứ bảy vừa rồi hồi 6 giờ, nhân hội Trí-tri làm lễ kỷ-niệm, có đón quan Toàn-quyền Varenne đến nhà hội-quán, cho nên ngày lễ kỷ niệm có vẻ long-trọng hơn mọi năm. Đúng 6 giờ quan Toàn-quyền tới nơi có quan ba hầu Set érer đi theo, có đông các quí-quan và quan viên hội đến gửi đủ mặt. Thượng thư quan nguyên Khâm-sứ Trung-kỳ Tissot danh dự hội-trưởng đọc một bài diễn văn nói lịch-sử hội Trí-tri, tiếp đến ông hội-trưởng Phạm-Quỳnh đọc một bài chúc quan Toàn-quyền. Quan Toàn-quyền có đáp lại, ngài nói hơn một tiếng đồng-hồ. Có một cậu học-trò trường Trí-tri thay mặt anh em đọc một bài chúc văn và dâng bó [illegible] Toàn quyền [illegible]. Xong, các ngài vào dự tiệc trà. Đến tám giờ mười lăm mới giải tán.

Về cuộc chợ phiên mới rồi. — Hôm chợ phiên mười tám tháng tư tây mới rồi, ở gian của hàng của bà phước Antoine có một bà đến mua một bộ quần áo cho trẻ con. Trong khi lấy hàng, bà ấy có bỏ quên lại một cái quần. Vậy bà nào mua bộ quần áo ấy mà còn thiếu lại cái quần thì cứ đến dinh quan Thống-sứ ở cửa thủy mà lấy.

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đục thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.
2001

Một hội của nhà binh. — Đến chiều ngày 2 Mai hồi 3 giờ rưỡi tại trại binh của vệ lục quân thuộc-địa thứ 9 sẽ có một hội lớn của nhà binh. Hiện nay đang sắp sửa hết đồ cho kịp ngày. Số báo ngày mai bản báo sẽ đăng chương-trình.

Thi bằng Sơ-học Pháp-Việt. — Các hội-đồng sát hạch kỳ thi bằng Sơ-học Pháp-Việt (certificat d'études primaires franco indigènes) đến ngày 7 juin 1926 sẽ họp tại các hội-đồng sau này :

Hanoi

Trường Sinh-từ cho các thí-sinh ở đạo Bắc, đạo Nam và trường thực-hành Hanoi.

Trường Bảo-hộ cho các thí sinh ở trường Bảo-hộ và các trường tư thục.

Trường hàng Than cho các thí sinh các trường công và trường tư ở Hanoi, Hà-đông, Sơn-tây, Phúc-yên và Vĩnh-yên.

Nam-định

Trường Jules Ferry cho các thí-sinh ở thành-phố Nam-định, ở trường Xuân-trường và các trường Nữ-học ở Nam-định.

Trường Carreau cho các nam nữ thí-sinh ở Thái-bình, Ninh-bình và Hà-nam.

Trường Paul Bert và trường Brière de l'Isle cho các thí-sinh trường tỉnh lỵ Hưng-yên, các trường tư thục ở Nam-định, Thái-bình, Ninh-bình, Hà-nam và Hưng-yên.

Haiphong

Các thí-sinh ở các trường Haiphong Hải-dương, Hải-ninh, Kiến-an và Quảng-yên.

Đáp-cầu

Các thí-sinh ở các trường Bắc-giang và Bắc-ninh.

Việt-trì

Các thí sinh ở các trường Hòa bình, Lao-cai, Lào-kay, Phú-thọ, Tuyên-quang, Yên-bay và hạch học.

Lạng-sơn

Các thí sinh các trường Lạng sơn và Cao-bằng.

Thái nguyên

Các thí-sinh các trường Thái-nguyên và Bắc-kạn.

VÌ ĐI XA MÀ BÁN

Một cái xe ô-tô «Renault», 6 mã-lực, 4 chỗ ngồi, kiểu mới, xe cũng còn mới, rất nhiều đồ phụ, đáng giá 250$00, đèn, kính, đồng hồ, công-tơ ki-lô-mếch.

Đặt giá 1.400$00. Hỏi tại M. Rouan, Résidence Tuyên-quang. 5.661

Cần dùng một người cai biết coi máy làm nước chanh, cao lương.

Hỏi tại bản-quán. 5.659

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Số nhà 5, phố Thọ-nhuộm, Giây nói 2?? [illegible]

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh siễn, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 8 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 8 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

Thi bằng cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt. — Các thí-sinh bằng cao đẳng tiểu-học Pháp-Việt (Diplôme d'études primaires supérieures franco-indigènes) nên biết rằng theo như lệ đang thi-hành bây giờ thì phải hợp lệ sau này mới được ứng thí là : phải có bằng Sơ-học Pháp-Việt (Certificat d'études primaires franco indigènes) phải có một quyển sổ của học đường (Livre scolaire) chứng minh rằng mình đã học hết bốn năm của bậc cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt (enseignement primaire supérieur franco indigène) và tính đến ngày 31 décembre năm thi con trai phải đủ 17 tuổi tây và con gái phải đủ 18 tuổi tây.

Không có lệ được miễn tuổi.

Theo như thể lệ đã nói trên ấy thì các thí sinh tình nguyện ứng thí bằng cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt kỳ tới nơi này, trước ngày 10 mai 1926 là cùng hạn, phải đệ đơn làm bằng giấy tin chỉ 12 xu gửi đến nha Học-chính Bắc-kỳ (Direction de l'Enseignement au Tonkin) và phải đính các giấy sau này :

1° Giấy khai sinh ;

2° Một bản sao cái bằng Sơ-học Pháp Việt có quan cai-trị nhận thực.

3° Một quyển sổ của học-đường (livret scolaire) chứng minh rằng người thí sinh đã học hết bốn năm của bậc cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt rồi.

Ai tín. — Bản-quán được tin buồn rằng Madame Lucie Wiélé là lệnh-ái ông bà G. Wiélé và lệnh-muội MM. Marshal và Paul Wiélé vừa tạ thế tại nhà thương Saint-Paul ngày 25 Avril 1926.

Chiều hôm nay hồi 17 giờ đã cất đám, khởi hành từ nhà thương Saint-Paul.

Bản quán có lời chia buồn với gia quyến.

Cần dùng những thợ rất giỏi : thợ tiện, thợ nguội, thợ rèn, thợ thiếc, thợ mộc. Hỏi tại xưởng *Avial* đường *Rialan*, ngày thứ ba và thứ năm, buổi sáng hồi bảy giờ. Phải đem theo giấy chứng chỉ tốt, ai không có các giấy ấy thì đừng đến vô ích. 5.654

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge 24 mã lực [illegible] máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT. 5638.

Nhà chớp-ảnh hàng Quạt Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ bảy 24 Avril đến thứ sáu 30 Avril 1926

Thời sự Eclair

VÌ TÌNH ĐI ĂN TRỘM

Hài-kịch chia làm bốn phần

MẢ : BẢY

Hài-kịch chia làm hai phần

Thứ năm và chủ nhật có buổi ban ngày giảm giá 3.009

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY 3002

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Ăn cắp đồng-hồ. — Ng-v Đăng bán hàng cơm bị thưa ăn cắp một cái đồng-hồ quả quít đáng giá 3 đồng của một người tên là Ng-v-Lộc, có trát đòi không thấy đến hầu Tòa hỏi chứng tá, rồi tuyên án phạt vắng mặt Ng-văn-Đăng 3 tháng tù.

Du-đãng và say rượu ở đường. — Ng đức Lương không làm nghề-nghiệp gì, và không có thẻ thân, uống rượu say rồi làm náo-động ở dọc đường bị linh cảnh-sát bắt. Tòa phạt Ng-đức-Lương 2 tháng tù về tội du-đãng và 6 quan về tội say rượu làm náo-động ở đường.

Đầy tớ bất lương. — Phạm-v Cung làm công với M. Vũ v Khôi, ngày tháng ba tây vừa rồi theo chủ đi chùa Hương tích. Khi đi dọc đường nhân thấy chủ giao quần áo cầm đi theo tìm cách trốn mất. Đến lúc tìm nã được thì tên ấy lại man khai là lạc chủ, không biết đường đi rồi bị mất cắp nên không dám về. [illegible] hỏi chứng tá rồi hoãn để xét xem trước tên ấy đã can án lần nào chưa, rồi mới kết-án phạt về việc này.

Chứa đồ ăn cắp. — Một người tên là Ng-văn-Phúc mất cắp một tấm vải và ba cái áo có làm đơn trình ở sở Mật-thám. Cách ít lâu sở Mật-thám bắt được hai cái áo ở nhà Đỗ-thị-Kim bán hàng xách cho một người ấy đến nhận là phải, nói đúng dấu. Hỏi thì Đỗ-thị-Kim khai là mua của người đi đường. Tòa xét ra là mua của đứa ăn cắp nên phạt thị ấy một tháng tù.

Bỏ vợ con không cấp tiền. — Bùi-văn-Thành buôn bán gạo có lấy một người vợ tên là Ng-thị-Thọ hiện đã sinh được một đứa con trai lên bé. Sau mẹ một ả đầu không nhìn gì vợ con nữa, mà thường thường vợ lấy lời khuyên can thì lại sinh sự đánh đập. Người vợ thấy tình cảnh chồng xử tàn nhẫn như thế phải làm đơn kiện thì tòa án hộ đã xử bắt chồng phải cấp dưỡng cho vợ con mỗi tháng là 14 đồng. Tuy tòa án hộ đã xử thế, nhưng chồng không chịu tuân, không cho tiền cấp dưỡng, nên vợ lại phải kiện tại tòa án Trừng-trị. Nay hỏi thì chồng khai là vì buôn bán các em, nên không có tiền cấp dưỡng cho vợ con. Tòa nghe luật-sư đồ bên cãi rồi hoãn lại để nghị án.

NOUVEAUX PRIX DE LOCATION DES VENTILATEURS

à dater du 1er Avril 1926

Modèles : Tropicale, Nancy, Thomson fixe Eolo & Euro	1 $ 25 par mois
Modèle : Thomson articule	2.00 »
Modèle : Pampero, Borea, Boreale & Noto	2.75 »
Modèle : Occaso	4.75 »
Modèle : Nordico	4.00 »

Hoa Đào Trước Gió

(NẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0 $ 65. Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gửi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi. 3.5??

Việc trước bạ điền thổ. — Sáng thứ bảy vừa rồi, một hội-đồng do quan cai-trị Griffoull, Công-sứ phó Thống-sứ chủ tọa đã họp tại phủ Thống-sứ để soạn bản dự định về thể-lệ thi-hành việc trước-bạ điền thổ.

Hội đồng đã xem xét kỹ càng các tờ trình của các quan Công-sứ các tỉnh mà hiện nay đã bắt đầu thi-hành cái thể-lệ mới ấy, rồi hội-đồng bàn về bản dự-định chung của quan Thanh-tra sở trước bạ là M. de Feyssal trình bày.

Cái nạn của con nhà lao động. — Hồi sáu giờ chiều hai mươi mốt vừa rồi người phu thợ nề là Ng.-thị Mai 16 tuổi làm tại nhà số 2 bis đường hàng Kèn, trong khi đương làm việc, bị ngã lăn vào thùng vôi mới tôi, chân tay đều bị bỏng nặng lắm. Đã lập tức đem vào nhà thương.

Vợ chồng khi giận khi lành. — Ng.-thị-Tính, có đơn thưa rằng chồng đánh, vậy đã cho xét việc này.

Đổi tên. — M. Trần-thụy-Ngân, thừa-phái hạng ba huyện Đông-anh (Phúc-yên), nay đổi tên là Trần-bích-Ngân.

Thêm hạn nghỉ. — M. Nguyễn-đăng-Ám, thừa-phái Hà-đông, được thêm hạn nghỉ 6 tháng không lương.

Ngạch tòa Sứ. — M. Nguyễn-kinh-Sư, thư-ký thương hạng, hạng nhất, được phép nghỉ 29 ngày.

Áo của ai thế ? — Đỗ-Đoàn, 22 tuổi, là phu xe ở bãi cát ngoài sông, tự ấy mang một cái áo, có ý khả nghi bởi vậy đã phải bắt giam xét.

Đánh người bị thương. — Đỗ-văn-Đỗ và Đỗ-Đức, ở Nam-trang bị thưa là đánh phải Đỗ-thị Cách, cũng ở đấy bị thương ;

Phạm quốc-Tránh, thợ đóng giầy ở số 50 ngõ Yên thái, bị thưa là đánh tên Mục ở Thổ quan bị thương, vậy đều đã bị bắt giam rồi.

Coi tội cầm máy ô-tô. — Ng-Long là xe-đơ chauffeur cầm máy chiếc ô-tô hàng, đã đụng phải người đàn bà bị thương, hiện đã bị bắt giam rồi.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi thường thì 0 p.18 một cây.

TẠI RẠP CINÉMA PALACE HANOI

Từ Thứ Tư 21 đến Thứ Ba 27 Avril 1926

Chiếu một tích chuyện rất hay, gồm đủ luân-lý giáo dục, các tư cách có ích được cho mọi người.

LA CLÉ DE VOUTE

CỬA VÒ VÒ LÀM CHỐT

Của vò vò làm chốt theo về cách làm nhà là một cái chốt chắc chắn để cho nhà của được vững. Theo về cảnh gia đình của nhân loại thì sự làm chốt là *con cái* người ta ở đời, có *con* thì là một cái chốt vững chãi làm cho cảnh gia đình vui thú, vợ chồng bó buộc một cách êm đềm. 3.008

Kỳ thi phổ-thông vào ngạch thành-chung năm. — Sáng hôm nay, ở phủ Thống-sứ, đã bắt đầu thi phổ-thông vào ngạch thông-thành hạng năm cho các sở. Hội-đồng có tại sở M. Bernard quan cai-trị hạng ba chánh hội-đồng, Dussert giáo học thường hạng, Hải quan giáo-học làm hội viên. Có thấy 8 người ứng thí. Đầu bài luận Pháp văn như sau này :

I. La goutte d'eau creuse le roc, mais ce n'est pas les premiers jours ni la première année ! Développez cette pensée de Fontenelle. Dégagez en la leçon de morale.

II. Expliquez au moyen de ce que vous savez de la France et de son rôle, l'apostrophe célèbre du poète du Bellay. « France, mère des arts, des armes et des lois. »

Hỉ tín. — Bản-quán được tin mừng rằng đến ngày 1er mai 1926, ông Ng. quang Quỳnh, sẽ làm lễ thành thân cho lệnh-lang là M. Ng.-quang-Bổng, tham tá sở hỏa-xa Vân-nam, đẹp duyên với lệnh-ái quan Án Phạm-v-Mẫn, ở Bắc-ninh. Vậy có lời chúc mừng hai họ và tân-lang với tân-giai nhân.

Quyển thứ ba và quyển thứ tư đã xuất bản rồi. Quyển xã-hội tiểu thuyết *Những kẻ khốn nạn*, quyển thứ ba và quyển thứ tư, hai quyển đóng hợp một. (Les Misérables — Livres 3ème et 4ème) đã xuất bản rồi. Giá bán 0 $ 28. Ở các tỉnh gửi mua, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé 0 $ 20.

Cuộc đánh số lấy đồ. — Tòa Đốc-lý Hanoi có mở cuộc đánh số lấy đồ (Tombola) để quyên giúp cho xã Hanviré là con nuôi thành-phố Hanoi ở quí quốc. Tất cả có 50 lô được trúng giải, giá đáng là 16 000$00. Giá bán mỗi vé : 1$00. Đến ngày 10 Mai này thì mở số. Có bán vé tại bản quán. Ở xa xin đính thêm tiền cước gửi *recommandé*.

Các đồ giải thưởng đã đem bày tại nhà Grands Magasins [illegible].

Trục xuất cảnh ngoại. — Hai người ngoại quốc là Michay Barto tức là Michay Basilenva Marie là vợ Michay tức Michay Bratich Théodor Mano và Vahouarski Elsa là vợ Bratich Théodor, phạm tội lừa đảo phải tù 4 tháng vừa hết hạn, tất nay còn được ở lại đất Đông-dương trong bốn ngày rồi phải trục xuất cảnh ngoại.

Nạn ô-tô. — Ngày hôm qua vào hồi [illegible] giờ, cái xe ô-tô số T. 1667 của M. Lê thuật Khoát, do con là M. Lê-thuận-Qui cầm máy, khi đi đến đường Henri d'Orléans đụng phải cái xe hàng số P.P.K. 69 do cu-li Trịnh-đình Âm cầm, cái xe hàng bị gẫy.

Lại ngày 24 vào hồi 2 giờ, cái xe ô-tô tuôi đường, khi đi đến phố hàng Bát rẽ sang phố hàng Vải-thâm đụng phải một cái xe mô-tô của một người đương đi, cái mô-tô bị gẫy nát, may người không can chi.

Số 87

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Đinh-qui nói :

— Đất *Hà-đông* này, phía bắc giáp *Đại liêu*, phía tây giáp *Sơn hậu*. dẫu có quân *Chu* vây thành, nhưng ta cứ giữ vững, cũng chưa làm chi nổi. Nay có *Dương* lệnh-công đóng quân tại *Sơn hậu*, ta nên sai người đến triệu, bảo đem quân về cứu-viện thì tất phá vỡ được quân *Chu* vậy.

Lưu-sùng theo lời, liền sai người đến *Sơn hậu* triệu *Dương* lệnh-công. Lại nói chuyện *Dương* lệnh-công tên gọi *Kế-nghiệp*, vốn người *Thái-nguyên*. Mặt dài trắng soan, bộ râu năm chòm, hay dùng một ngọn đại-đao, ai [illegible] gọi là ông *Dương-vô địch*.

Dương kế-nghiệp sinh được 7 con trai : Con trưởng là *Dương diên tảo* ; con thứ hai là *Dương-diên-định* ; con thứ ba là *Dương-diên-huy* ; con thứ tư là *Dương-diên lang* ; con thứ năm là *Dương-diên đức* ; con thứ sáu là *Dương diên chiêu* ; con thứ bảy là *Dương-diên tự* và một người con nuôi là *Dương-hoài lượng*.

Trong 8 người con ấy, người nào cũng tinh-thông võ-nghệ, bắn cung cưỡi ngựa, tài giỏi hơn người. Nổi tiếng hùng-cường trong đời bấy giờ, chỉ có quân *Sơn-hậu* là lừng-lẫy hơn cả.

Ngày hôm ấy *Dương-kế-nghiệp* đương ngồi bàn việc ở trong quân, tám người con đứng xếp hàng hai đây hai bên. Bỗng nghe báo *Hán-chúa* (tức là *Lưu sùng*) sai sứ giả đến triệu, *Dương kế nghiệp* truyền cho vào.

Khi tiếp sứ giả xong, *Dương kế-nghiệp* bàn với một viên nha-tướng là *Vương qui* rằng :

— *Hán-chúa* đã nhiều lần bị quân *Chu* đánh thua, nay sai sứ-giả đến triệu, thế tất ta phải đem quân đi cứu viện.

Vương qui nói :

— Tiểu-tướng này xin theo đi.

Dương kế nghiệp mừng rỡ, ngay ngày hôm ấy, cùng *Vương-qui* và tám người con đem bảy vạn tinh-binh, thẳng đường kéo sang *Hà-đông*, để cứu-viện cho *Lưu sùng*.

Kéo đại-binh kéo đến *Kim toản-quan* thì hạ trại ở đấy, có thám-tử báo tin cho *Chu chúa* biết là quân *Sơn hậu* sắp kéo đến đánh.

Triệu-khuông dận nói :

— Kẻ hạ-thần nghe nói quân *Sơn-hậu* rất hùng-cường, thiên-hạ không đâu địch nổi, vậy bệ-hạ nên giữ vững dinh-trại, khi quân *Sơn hậu* đến, đã có kẻ hạ-thần cùng các tướng đem quân ra đánh.

Chu chúa nghe lời, truyền lệnh cho các tướng đều phải dự-phòng một cách nghiêm-mật. Đêm hôm ấy, *Chu-chúa* ngủ ở trong trại quân, đến hồi canh hai bỗng thấy một người đàn-bà áo đài đai rộng, tiến vào trong trướng, lại có mấy người cung-nữ theo hầu.

Người đàn-bà ấy bảo *Chu-chúa* rằng :

— Bệ-hạ nên mau mau kéo lui, nếu không thì cả hai vạn quân đều bị khổ sở. Tôi là thành-hoàng ở bản-thổ đây, vậy nên phải báo trước để bệ-hạ biết.

Nói xong lui ra. *Chu chúa* vội-vàng theo ra đến ngoài cửa, bỗng lại cho kỹ, không ngờ bầy ra trượt ngã, giật mình tỉnh dậy, thành ra một giấc chiêm-bao. Khi tỉnh dậy rồi, ngảnh nhìn trên án, thấy có bốn câu thơ đề, nét mực vẫn còn chưa ráo.

Thơ rằng :

« Trăm trận công lao một trận yếu,
« Giải sông Phần thủy cách đôi bên.
« Gồm ghề lắm sóng phòng khi ngập,
« Mấy vạn quân Chu giữ được tuyền ».

Ngày hôm sau, *Chu-chúa* đưa bài thơ ấy cho các tướng xem, ai nấy đều chưa hiểu ra sao cả. *Chu-chúa* gọi thổ-dân vào hỏi thì có mấy ông cụ già tâu rằng :

— Cánh sông *Phần thủy* đây có mười tám dặm, có *Phu nhân-miếu* thờ một bà Hậu-phi, hoặc giả là miếu-thần hiển-linh để báo ứng cho bệ hạ đó chăng.

Chu chúa sai *Triệu khuông-dận* đi thăm dò xem sao. *Triệu-khuông-dận* về báo rằng ở phía tây nam sông *Phần-thủy* quả có một tòa *Phu-nhân-miếu*. Nói chưa dứt lời thì nghe báo *Dương kế nghiệp* đã đem quân đến đánh.

Triệu khuông-dận nói với *Chu-chúa* rằng :

— Kẻ hạ-thần xin đem quân ra đối địch.

Chu chúa thuận cho đi. *Triệu khuông dận* đem một vạn tinh-binh cùng *Trịnh ân* và *Cao hoài đức* ra chốn bình-nguyên, dàn thành trận thế. Khi hai bên giáp trận, quân *Chu* trông thấy quân *Sơn hậu* hùng-cường không giống như quân *Bắc-khiết* hồi trước.

Ba hồi trống giục, chủ-tướng bên quân *Sơn-hậu* là *Dương kế nghiệp* cưỡi ngựa tiến ra. Bên tả có một viên nha tướng, tên gọi *Vương-qui* và bên hữu có *Dương-hoài-lượng*, tức là một người con nuôi của *Dương-kế-nghiệp* đó.

Triều hạ đều khen quân *Sơn-hậu* là hùng-cường, tiếng đồn thật đã không sai !

Nói chưa dứt lời thì *Cao-hoài-đức* đã múa giáo thúc ngựa tiến ra trước trận. *Dương-hoài lượng* ở bên quân *Chu* cũng múa ngọn roi sắt, băng băng tiến ra trước trận để đón đánh *Cao hoài đức*.

Hai bên giao chiến hơn bốn mươi hợp mà chưa phân thắng bại. *Dương kế-nghiệp* ngồi ở trên ngựa trông thấy, cũng phải tấm-tắc ngợi-khen. Khi trời gần tối, hai bên đều rút quân về nghỉ.

Dương-kế-nghiệp về đến trong trại, bàn với *Vương qui* rằng :

— Viên tướng bên quân *Chu* ra trận hôm nay, ta phải dùng kế chi mà bắt sống thì mới có thể đánh tan được.

Vương qui nói :

— Lệnh-công đã nghĩ được kế gì chưa ?

Dương kế nghiệp nói :

— Cách *Kim-toản-quan* độ năm dặm đường, có một nơi gọi *Thiết-lung nguyên*. Chỗ ấy bốn mặt núi cao, ở giữa có cây-cối um tùm, ta nên cho quân mai-phục hai bên, rồi bảo *Dương-hoài-lượng* giả cách thua chạy, dụ cho quân *Chu* vào đấy, mới có thể bắt sống được viên tướng hôm nay vậy.

Vương-qui nói :

— Nếu vậy thật thần-mưu qui-kế, không mấy người lường được.

Dương kế-nghiệp liền thì truyền lệnh sai chức tổng-quản là *Phùng-ích* đem hai nghìn quân ra mai-phục ở *Thiết-lung nguyên*.

Phùng ích nguyên làm quan trấn-thủ ở *Vân-châu*, nhân vì đầu-hàng, mới xin đến làm bộ-hạ *Dương-kế-nghiệp*. Ngày hôm sau, *Dương-kế-nghiệp* đứng ở nơi rừng, đón cửa quan kêu khiêu chiến. *Triệu khuông-dận* cũng đem quân ra đối địch.

Cao-hoài-đức nói với *Triệu-khuông dận* rằng :

— Trận đánh hôm trước, chưa phân thắng bại, hôm nay ta cần làm thế nào bắt sống được một viên tướng giặc thì kẻ kia mới phải khiếp đảm kinh hồn.

Triệu khuông-dận nói :

— Các tướng bên quân giặc cũng đều những tay cường tráng, ta đã ở nên coi thường.

Khi hai bên giáp trận, *Dương-kế-nghiệp* cùng các tướng cưỡi ngựa đi ra trước hàng quân. *Cao hoài-đức* thấy vậy, múa giáo thúc ngựa tiến ra, *Dương hoài lượng* cũng múa ngọn roi sắt, vùng ra đón đánh *Cao-hoài-đức*.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

Il faisait une foule de bonnes actions en se cachant comme on se cache pour les mauvaises. Il pénétrait à la dérobée, le soir, dans les maisons ; il montait furtivement des escaliers. Un pauvre diable, en rentrant dans son galetas, trouvait que sa porte avait été ouverte, quelquefois même forcée, dans son absence. Le pauvre homme se récriait : quelque malfaiteur est venu ! Il entrait, et la première chose qu'il voyait, c'était une pièce d'or oubliée sur un meuble. « Le malfaiteur » qui était venu, c'était le père Madeleine.

Il était affable et triste. Le peuple disait : Voilà un homme riche qui n'a pas l'air fier. Voilà un homme heureux qui n'a pas l'air content.

Quelques-uns prétendaient que c'était un personnage mystérieux, et affirmaient qu'on entrait jamais dans sa chambre, laquelle était une vraie cellule d'anachorète meublée de sabliers ailés et enjolivée de tibias en croix et de têtes de mort. Cela se disait beaucoup, si bien que quelques jeunes femmes élégantes et malignes de Montreuil-sur-mer vinrent chez lui un jour, et lui demandèrent : — Monsieur le maire, montrez-nous donc votre chambre. On dit que c'est une grotte — Il sourit, et les introduisit sur le champ dans cette « grotte ». Elles furent bien punies de leur curiosité. C'était une chambre garnie tout bonnement de meubles d'acajou assez laids comme tous les meubles de ce genre et tapissée de papier à douze sous. Elles n'y purent rien remarquer que deux flambeaux de forme vieillie qui étaient sur la cheminée et qui avaient l'air d'être en argent, « car ils étaient contrôlés ». Observation pleine de l'esprit des petites villes.

On n'en continua pas moins de dire que personne ne pénétrait dans cette chambre et que c'était une caverne d'ermite, un rêvoir, un trou, un tombeau.

On se chuchotait aussi qu'il avait des sommes « immenses » déposées chez Laffitte avec cette parti cularité qu'elles étaient toujours à sa disposition immédiate, de telle sorte, ajoutait on, que M. Madeleine pourrait arriver un matin chez Laffite, signer un reçu et emporter ses deux ou trois millions en dix minutes. Dans la réalité ces sdeux ou trois millions » se réduisaient, nous l'avons dit à six cent trente ou quarante mille francs.

IV

M. Madeleine en deuil

Au commencement de 1821, les journaux annoncèrent la mort de M. Myriel, évêque de Digne, « surnommé *monseigneur Bienvenu* », et trépassé en odeur de sainteté à l'âge de quatre-vingt-deux ans.

L'évêque de Digne, pour ajouter ici un détail que les journaux omirent, était, quand il mourut, depuis plusieurs années aveugle, et content d'être aveugle, sa sœur étant près de lui.

Disons-le en passant, être aveugle et être aimé, c'est en effet, sur cette terre où rien n'est complet, une des formes les plus étrangement exquises du bonheur. Avoir continuellement à ses côtés une femme, une fille, une sœur, un être charmant, qui est là parce que vous avez besoin d'elle et parce qu'elle ne peut se passer de vous, se savoir indispensable à qui nous est nécessaire, pouvoir incessivement mesurer son affection à la quantité de présence qu'elle nous donne, et se dire ; puisqu'elle me consacre tout son temps, c'est que j'ai tout son cœur ; voir la pensée à défaut de la figure, constater la fidélité d'un être dans l'éclipse du monde, percevoir le frôlement d'une robe comme un bruit d'ailes, l'entendre aller et venir, sortir, rentrer, parler, chanter, et songer qu'on est le centre de ces pas, de cette parole, de ce chant, manifester à chaque minute sa propre attraction, se sentir d'autant plus puissant qu'on est plus infirme, devenir dans l'obscurité, et par l'obscurité, l'astre autour duquel gravite cet ange, peu de félicités égalent celle-là. Le suprême bonheur de la vie, c'est la conviction qu'on est aimé ; aimé pour soi-même, disons mieux, aimé malgré soi même ; cette conviction, l'aveugle l'a. Dans cette détresse, être servi, c'est être caressé. Lui manque-t-il quelque chose ? Non. Ce n'est point perdre la lumière qu'avoir l'amour. Et quel amour l'un amour entièrement fait de vertu. Il n'y a point de cécité où il y a certitude. L'âme a tâtons cherche l'âme, et la trouve. Et cette âme trouvée et prouvée est une femme. Une main vous soutient c'est la sienne ; une bouche effleure votre front, c'est sa bouche; vous entendez une respiration tout près de vous, c'est elle. Tout avoir d'elle, depuis son culte jusqu'à sa pitié, n'être jamais quitté, avoir cette douce faiblesse qui vous secourt s'appuyer sur ce roseau inébranlable, toucher de ses mains la providence et pouvoir la prendre dans ses bras, Dieu palpable, quel ravissement !...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XI-hội tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ông thầm vụng một mình làm rất nhiều việc thiện, cũng như người ta thầm vụng mà làm việc ác vậy. Tối nhà-nhem ông hay lẻn cửa vào nhà người ta, rón rén trèo thang lên tận gác. Có anh kiết xác đi cả ngày, tối chui về ổ, thì thấy cửa ngõ, nhiều khi cửa bị cậy ra trong lúc mình đi vắng. Đã giật mình tưởng trộm vào nhà, đã oán rằng ma chẳng thương người ốm, ngờ đâu vào tận trong thì thấy có đồng tiền vàng ai bỏ quên trên mặt ghế hoặc chốc tủ vậy.

Thỉnh thoảng kẻ trộm nhân lúc người ta đi vắng mà lẻn cửa vào đó, chính là cha *Madeleine*.

Ông ấy nói với ai rất là ăn cần, mà lại có về buồn. Bọn lê-dân thường nói : Này rõ người giầu mà chẳng thấy vênh-váo. Nầy rõ người sướng mà chẳng thấy bằng lòng.

Có một vài người lại kêu ông là một người bí-hiểm, không để cho ai vào đến phòng mình ngủ bao giờ, mà phòng ấy thì thật là một cái phòng của nhà dật-sĩ, nào là những đồng-hồ chạy cát có cánh, nào là những xương ống để ngáng chữ thập, nào là những đầu lâu người chết bày la-liệt. Tiếng ấy đồn đi khắp cả, dĩ chí một hôm kia, có mấy bà xuân xanh lịch-sự, mà lại hay tinh-nghịch thóc-mách, đột nhập tận nhà ông xã mà bảo rằng : Ông xã ơi, ông phải cho chị em tôi vào thăm phòng riêng ông một lát. Có kẻ nói rằng phòng ông là một cái hang đá. — Ông mỉm cười và đưa ngay các bà vào thăm hang đá ấy. Các bà được một mẻ bẻ-bàng, lăn sau chửa thóc-mách. Thì ra phòng ông xã cũng như phòng ngủ của mọi người, đồ bầy toàn bằng gỗ *acajou*, có phần xấu xí thô kệch, bốn bên tường thì dán thứ giấy hoa độ mười-hai xu một thước. Trang điểm chẳng có gì, duy chỉ có đôi nến đáng đã cũ, để trên mặt lò khói, hình như là bằng bạc vì có dấu của sở kiểm đồ kim ngân đóng vào». Thật là những thói tỉnh nhỏ, thiên-hạ vào nhà người ta mới mò-mẫm rạch-ròi đến thế.

Tuy vậy rõi mà thiên-hạ vẫn cứ đồn rằng không ai được bước vào phòng riêng ông xã bao giờ sốt cả, và phòng ấy là một cái hang đạo-sĩ, một chỗ để ông xã đóng của ngồi nghĩ, một cái xó tối-tăm, một cái mả vậy.

Thiên-hạ lại thêm-thì với nhau rằng ông có nhiều tiền gửi tại ngân-hàng *Laffitte*, mà họ lại còn thêu dệt thêm lên một câu rằng ông gửi tiền hẹn với ngân-hàng lúc nào đến lĩnh ra cũng được tức khắc, như thế thì sẽ có một buổi sáng kia thình-lình ông chạy đến, chỉ ký một đạo biên-lai, ông lấy ngay ra được hai ba triệu, chỉ trong mười phút là xong. Thật tình thì cái số hai ba triệu ấy, rút lại có sáu-mươi ba, hoặc sáu-mươi tư vạn *francs* mà ta đã nói trước rồi.

IV

Ông Madeleine ai tang

Đầu năm 1821, các báo-quán có đăng tin buồn rằng ông *Myriel*, là giám-mục thành *Digne*, tục gọi là Đức-cha *Bienvenu* đã ta-thế, chết đã thọ đã các phần Bao năm ấy hưởng thọ được tám-mươi hai tuổi rồi.

Đây có một điều các báo-quán bỏ sót không nói rõ, là ông giám-mục thành *Digne* khi tị-trần thì đã lòa mắt từ mấy năm về trước, ông lòa mà ông thôn chỉ không oán phận chút nào, vì bà em ông ở hầu luôn luôn bên cạnh.

Nhân đây ta bàn một đôi câu, lòa mà lại có người thương yêu đến ta, ở đời này là một chốn không có cái gì hoàn-toàn sốt cả, tưởng không có cái cảnh sung-sướng nào có kì-thú cho bằng cái cảnh ấy. Luôn luôn có ở bên mình một người vợ, một người con gái, một người chị hay là em gái, một con người đàm-thắm cùng ta, ở luôn đó với ta, bởi vì ta cần dùng đến, mà người cũng không thể xa ta được, biết mình là một người thiết-yếu cho kẻ thiết-yếu của mình, luôn luôn có thể lấy cái sở thợi-giờ người ở bên ta, mà do lường được cái ái-ân của người đối với ta; tự mình có thể bao mình được rằng : người đã cho ta hết cả ngày-giờ của người, tất ta ta đã thu được trọn cả một tâm lòng người; cầu không nhìn được một mà biết được tư-tưởng người; hết thảy nhân-gian sự vật khuất cả, mà mình nghiệm được rằng người tên tưởng tận-tin với mình; nghe được cái tiếng ao sột-sạt như là tiếng cành vó, nghe tiếng người đi, lại, ra, vào, nói năng, ngâm hát, mà lại yên trí được rằng ta đây là cái cho trung-tâm-điểm của cái chu-vi mà người đi lại, nói năng, ngâm hát đó; mọi phút đồng-hồ được nghiệm thay cái hạp-lực của mình; mình càng tản-tại lại càng như to thêm-lực đối với người; ở trong chỗ tối-tăm mù-mịt, mà vì cái tối-tăm mù-mịt đó, mình lại hoá ra cái ngọi chu-tinh đứng giữa để cho bậc thiên-thần ay lượn xung quanh; tưởng rằng trong đời có ít cuộc hoan-lạc bằng cái hoan-lạc ấy. Trong cuộc đời, cái sướng cao tột, là cái sướng được tin rằng có người thương yêu ta; vì ta mà thương yêu ta chứ không phải là vì lẽ gì khác, nói cho đúng nghĩa nữa, thì chẳng nể ta là ta như thế nay mà chẳng thương yêu ta. Cái lòng tin ấy, người lo-lia qua cơ. Trong cơ hoạn-nạn như thế, mà có người hầu hạ, tất là người nâng niu ấy yêm vậy. Ông giám-mục tuy rằng lòa mà có thiếu thôn cái gì sau. Thại là muốn gì được ấy. Có người thương yêu, không thể gọi được là thiệt mất khi sáng của trời. Mà cái thương yêu ấy qui báu biết là dường nào! thật là một tấm thương yêu cao-thượng của một người dân-bà đức hạnh thập toàn, đàn đà có được sự tin cậy, thì còn làm gì có cái dại mù nữa. Một cái linh-hồn sợ rầm mà um một cái linh-hồn, tìm nhau mà thấy nhau, cái linh-hồn tìm thấy đó, có tang chứng rằng thương yêu đó lại là một người dân-bà. Ta ngã thấy ngay một cái tay nâng, là tay nâng của người dân-bà ay; một cái miệng nhẹ-nhàng mà hôn vào trán ta, chính là miệng người dân-bà ấy; ta nghe có hơi thở bên mình ta, đấy là người dân-bà ấy. Bao nhiêu tình cảm cao-thượng của người ấy ta được thu hết cả, từ cái lòng tôn-trọng ta như thờ như cúng, cho đến cái lòng thương xót ta; không bao giờ mà ta gọi lại không thấy bên mình, nhờ tay một người yêu điệu như thế mà cứu giúp ta; nương tựa được vào cái ông sấy mà gió không thể lay mua không thể ngã đó, thì phỏng có khác gì tay ta mò được ông trời, ôm được ông trời, Chúa trời mà hóa hữu-hình cho một mình ta, cái khoái-lạc nào cho bằng khoái-lạc ấy !...

(Còn nữa).

DƯ LUẬN

Bàn góp về những ngày các hàng Âu-nam ta nên đóng cửa

Tôi xem báo T. B. T. V. ra ngày thứ hai 12 Avril số 2719, ông Đào-Kiệt có mấy lời bàn về các cửa hàng ta nên đóng ngày chủ nhật, nhưng tôi thiết tưởng cái sự đóng cửa đó khó cho người ta làm. Những việc ông Đào khởi nói đó hoa ra chỉ có các hàng to lớn ở Hàng ngang Hàng đào, còn có người theo chợ cần hàng nhỏ, như Hàng bát, hàng bồ, hàng chiếu, hàng thiếc, v. v. hay là hàng nước thì ai ai cũng đông, vì những của hàng đó, mỗ ngày không có kiếm được bao nhiêu mà lại nghỉ buổi chiều chủ nhật, không những là ô tính mà thôi, mà lại có 3 điều bất tiện cho người ta lắm.

1° Xưa nay ai cũng đã quen mỗ cửa suốt năm, lại không có lệ chủ-nhật hồng dương bày gỡ đóng cửa buổi chiều tại thực là vô lý lắm và lại vẫn đóng cửa có mấy ngày tết nguyên-đán mà thôi, còn là mỗ cửa suốt ngày suốt tháng ;

2° Xưa nay có các cửa hàng Tây là họ cứ chiều chủ-nhật, nay ta theo mà đóng cửa thì người sao được, vì các hàng tây đã có lệ sẵn, cứ chiều chủ-nhật hàng nào cũng phải đóng, không ai ra vào mua bán chi ; nếu nay ta theo tây đóng cửa thì cũng phải theo Tàu ăn tết Hán-lịch và tết Đoàn-ngũ hay sao ?

3° Xưa nay ta vẫn mỗ cửa cả ngày mà nay đóng cửa thì bất tiện cho tỏ mua người bán, vì dụ như những người ở các nhà quê xa, ra sắm cái nọ cái kia mà lại gặp vào ngày chủ-nhật các cửa hàng đều đóng cả, không mua được thì coi vậy vào đâu ? Trong ba điều đó, dẫu không có sự chi là ngăn trở cho lắm, song có một điều hiển-nhiên là *khó bảo nhau cùng theo một lòng* như vậy, duy có cái đóng cửa các ngày kỷ-niệm và ngày tết thì họa may còn được mà thôi.

Tính ra trong một năm bắt cứ bao nhiêu ngày tết, nào nguyên-đán, Trung-nguyên, Hán-thực, Đoan-ngũ Trung-nguyên, Trung-thu, Trùng-cửu, Trùng-thập hạ-nguyên, nhưng trong ngày tết ấy, duy có cái tết Hán-thực Đoan-ngũ là không có quan-hệ chi đến ta, vì xét ra ngày Đoan-ngũ là ngày kỷ-niệm Khuất-nguyên ngày hôm thực là ngày kỷ niệm Gờ-tờ-tê, mà Khuất-nguyên với Gớt tê-Thới là người Tàu chứ có phải người ta đâu ?

Quả dân ta ơi, sao không nghĩ lại một chút ; sao cứ để nên cái nhuệ-khí của mình, mà tưng bừng người lên làm vậy ? Nếu như thế sao cho khỏi mang tiếng theo đòi mà tàu ; bảo sao chi Khuất-nguyên với Giới-tử-thôi đó ông không phải là một anh nông phu mặt đất thôi, chứ có làm được cái sự chi ích-quốc lợi-dân đâu, mà dù có làm ích cho nước Tàu mà thôi, chứ nước ta có ích gì ! mà phỏng đỗ tết kỷ-niệm.

Quảo dân ta sao không nghĩ tới những việc kỷ niệm trước nhất : Kia như tháng ba kỷ niệm đức Hùng-vương là tổ nước ta, đã lập nên một nước Tiên-Rồng rong tổ. Á-Đông nay ; tháng giêng ngày đỗ bà Trưng cũng là một vị nữ anh hùng trong nước nhà đã ra tay đuổi lũ lang mai mà sau đã trong chốc lâm tan ; đức Lê-thai-tổ đã đuổi lũ giặc Ngô mà vớt dân trong nước lửa ; đức Nguyễn-Huệ, đã đánh đông dẹp bắc, gội nuyễn năm sương trong 25 năm, mới mở được cõi trời bình cho nhân dân an cư lạc nghiệp, ngài đã xây nên cái mối liên-lạc trong hai nước Đại-nam với pháp nay.

Than ôi, như những bực anh hùng hào-kiệt có, đã vì dân vì nước, đã phá năm gai nằm mật, và lại là người nước Nam, mà chẳng ta là người Nam, nhẽ nào mà không đáng tâm kỷ-niệm, mà trong những ngày kỷ-niệm đó, thì quốc-dân ta cũng nên đóng cửa, để gọi là tỏ cảm lòng nhớ ơn tổ-quốc, anh-tài mới là phải đạo quốc-dân vậy.

Gọi là mấy lời thô-thiển bàn góp với ông Đào-Kiệt, có phải là không, xin hai nội chư quân-tử phê-đàm.

Vũ-thị-thế Hùng.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua Chi gửi tiền cho bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. - Mua báo thì tính-sổ "Ấn hiệu riêng một thứ tây trở đi cho mau.

Rượu bổ-đào

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



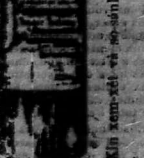
Theo bịnh tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những bịnh là làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lắm!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tên Một-các phụng tờ chân phê rằng :

Chiếu sung đại được phòng của NHƠN đã dâng lên tờ sớ có bày ngự dược quen rất hay, đồng nên gửi thưởng, truyền lục phê thị gửi cho quí được-phòng chế-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.



, Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bán-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên, sẽ tính hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

5001

PHẤM;

Thứ chè tốt thời quanh năm nồng lúc nào cũng thơm ngon. Thường làm hạng chè chi nào độ đầu xuân thì nồng được, lúc thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá lẻ cho nên gia giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 20, phố Hàng Bông, Hanoi
số 128, phố Khách, Haiphong
số 32, phố hàng Thông, Nam-định

5001

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU Bào-chế

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đó Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

La lecture à haute voix

Lire à haute voix, c'est tout un art. et pour tout art il est des principes. La première règle de cet art, en deux mots la voici: « Rien de forcé ». Pointe d'efforts de voix; il suffit d'être entendu, et si vous lisez plutôt un peu bas, vos paroles en seront plus distinctes et mieux comprises. Surtout ne prenez pas un ton trop aigu. ce ton criard avec lequel vous récitez vos leçons à l'école : mauvaise habitude, ce ton forcé qui fatigue vos poumons et votre larynx, brise votre voix, agace les oreilles des vos auditeurs.

Et quel ton faut-il prendre pour lire comme pour réciter? Le ton naturel de votre voix quand vous parlez tranquillement.

Pour vous donner le ton, je vais vous enseigner un petit moyen très simple et dont personne ne s'aperçevra au moment de commencer la lecture, dites à ceux qui vous entourent quelques mots de conversation, de votre voix ordinaire, puis, tout de suite, commencez à lire et partez sur le même ton: c'est le bon.

Et surtout n'allez pas trop vite ! A lire, c'est comme à marcher, si vous allez vite, vous n'irez pas longtemps. Lire vite fatigue extrêmement; on n'a pas le temps de respirer, on s'essouffle; et ceux qui écoutent se fatiguent aussi, ils ont peine à suivre et ne comprennent pas bien. — Or vous savez toujours courir à lire trop vite, sans vous en apercpercevoir... Défiez-vous donc et prenez plutôt un peu lentement. Inutile d'ajouter qu'il faut s'arrêter aux points et aux virgules; aux virgules, un temps très court, juste le temps d'aspirer un peu d'air; aux points, un peu plus longtemps; et aux alinéas, plus longtemps encore.

Une observation encore. Une personne qui parle ne prononce pas tous les mots d'un ton parfaitement égale : la voix — avez-vous fait cette remarque? — la voix appuie avec un léger effort, monte sur certains mots, sur certains syllabes; elle baisse sur d'autres. Ces différentes de ton sont ce qu'on appelle l'accent. Or cette façon de faire sentir plus ou moins les mots aide singulièrement à comprendre.

Ainsi, le ton d'une phrase interrogative est tout autre que celui d'une phrase affirmative; souvent même le sens de la phrase n'est marqué que par le seul accent. Suivant la manière dont vous les prononcerez dans une conversation, ces mêmes mots : « Il est venu ? » « Il est venu. » « Il est venu ! » seront une question ou une réponse; une affirmation pleine ou mêm une exclamation d'étonnement. Eh bien, pour la lecture, il en est de même. Si vous lisez une voix toujours parfaitement égale et monotone, savez-vous l'effet que cela produirait ? Au bout de quelque temps tous vos auditeurs s'en dormiraient à demi ou même tout à fait, — comme des enfants que lon berce avec une chanson...

Pour lire bien, il faut donc varier un peu le ton. Et l'accent convenable pour chaque phrase, pour chaque mot, c'est le ton qu'il faut comprendre », vous viendra tout naturellement ainsi, en lisant comme en parlant, si vous pensez ce que vous dites, si vous comprenez ce que vous lisez.

E. Toutey.

Đọc sách cao giọng

Đọc sách là một nghề.., và nghề nào có quy tắc của nghề ấy. Cái điều lệ thứ nhất của nghề đọc sách, nói tóm tắt lại đại khái là « không nên gò ép giọng ».

Đừng điện tiếng; cốt đọc cho nghe được rõ ràng, tiếng mình đọc dịu dàng một chút tự-nhiên rõ-ràng hơn mà dễ nghe hơn.

Nhiều người không nên lấy giọng cao quá hoặc cao giọng giảo lắm mà đọc bài ở nhà trường vậy; tập cao giọng giảo lắm là tập một thói hư đó, cái giọng ép lấy làm cao tác phải, rất khó mất đi, mình mà người ta cho thính-giả.

Vậy thì phải lấy giọng nào mà đọc sách và đọc bài. Cái giọng tự-nhiên của mình khi mình nói bình thường đó.

Muốn lấy giọng đó xin hiện một cách nhỏ-mọn này, rất giản dị mà ít người hiểu đến. Lúc sắp vào đọc thì nói với cô nào người đứng xung quanh mình, đoạn ba câu chuyện bằng giọng nói thường của mình, rồi thu tai theo giọng lấy mà đọc, cách ấy thật êm.

Và nhất là không nên đọc mình quá ! — Đọc cũng như đi, nếu đi mãnh quá rồi thì không đi được lâu. Đọc nhanh quá thì rối trăm một, không dễ thì giờ mà lấy hơi, thành ra mệt lắm hổng-hục ; rồi người nghe cũng phải mệt lây, khó nghe mà khó hiểu.

Vậy thế mà tự nhiên ở đâu nó cứ xui mình đọc nhanh mà mình không hề biết.

Vậy phải nên chậm-chậm mà đọc từng câu chữ. Câu nào phải nhấn rằng: dấu sổ phẩy, dấu hỏi thì phải nghỉ; chỗ phẩy thì phải ngừng chút đỉnh, vừa vặn đủ để nhịt hơi vào; chỗ dấu chấm thì ngừng lâu hơn một chút, chỗ xuống dòng thì lâu hơn một chút nữa.

Lại phải nhận một điều này nữa: giọng tự-nhiên; không ai nói toàn một giọng từ đầu đến cuối; cái giọng nói là có thường thấy không ? Cái giọng nói chỗ phải hạ giọng; có tiếng có vần phải cất cao, có tiếng có vần phải hạ thấp.

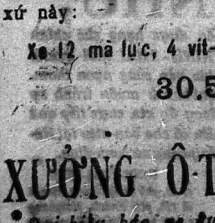
Đừng cách đọc giọng thô, giọng thấp, tây cơ như vậy gọi là đổi giọng, quá cách đọc có đổi giọng như vậy dễ hèn lạ thường. Như giọng một câu nói thì khác hẳn giọng một câu thơ, nhiều khi nghĩa mỗi câu chỉ đọc giọng. Trong anh nói truyện theo giọng mình nói thì những câu như « Ông đã đến ? » — « Ông đã đến. » « Ông đã đến ! » có thể là câu hỏi, có thể là câu trả lời êm-đềm, mà cũng có thể là câu than lên vì ngạc nhiên được vậy. Ấy đó, trong khi đọc sách cũng vậy, hễn mình đọc nhẩm hiểu một giọng thì rồi sẽ biết nó qua ra thế nào không? Trong một thoáng thì tránh-giả nghe ra cả, hay hoặc nghe ra cả, khác nào như con trẻ có người hát ra mà nghe đi vậy.

Muốn đọc hay giọng phải thay đổi, khi đọc nên nhanh nhẹ, nói giọng giải lẩy, đọc giọng than ấy, thì tự nhiên cần nao có giọng ấy, tiếng nào có giọng ấy, người ta cái giọng làm cao người hiểu được, tự nhiên ở đâu nó đến.

Song-nam, Hg-văn-Thuộc

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Báo-quán xin các ngài mua báo khi có viết gì viết thư gửi bài đăng-quán, thì cho biết rõ tên họ gửi gửi bài, hoặc là gửi cho bản-quán giữ cái tên riêng ấy, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Kẻo sau ngài thương hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc thân quá, không nói đọc được, mình ra nhiều khi bản-quán không biết ai là có lỗi.



QUÝ KHÁCH NÊN XÉT KỸ ?

Thử hỏi một vài người

trong **350** *người*

có xe Ô tô **BERLIET**

'Tất I ẾT THẤY đều khen-ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cùng là những sự lợi của xe ấy tại các xứ này:

Xe 12 mã lực, 4 vít-tết, 5 bánh xe thực tốt

30.500 F

XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT

Đại biểu bán xe ấy (ở góc phố Gambetta)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Má hồng mệnh bạc

(Tiếp theo)

Cách đó vài hôm, cậu Ngọc-Biên bắt được thư của nhạc phụ gửi ra, liền sang trình thân-phụ và xin phép vào chơi, chẳng vì đường sá xa xôi quan san cách trở, từ khi cưới vợ về nhà được mấy khi vào thăm ngoại tổ; thân-phụ cũng ưng ngay. Trời hôm dần dần, bắt được thư từ sớm, nên vợ chồng sắp sửa mà khởi-hành về tỉnh N ngay tức khắc, rồn chỉ Thị Liên không kịp báo tin cho em biết nữa. Khi hai người thương-lộ thì thị chỉ nói bao giờ về thôi. Thế là sẽ cậu cô đợi sẽ sang sớt mấy ngày! Vậy đến nơi không thấy cô bàn tưởi sinh chi cả, nỗi thì cụ Tuyển bảo không có giấy má tin tức gì, mọi người đều ngạc-nhiên nghi hoặc. Cậu cả ngày bẹn thì về, còn cô Hương xin ở lại ăm bữa nữa mới lại ra Bắc.

Khi cậu về đến Ba hàng là chỗ đông khách mành quanh, xem ra những đạo-tặc hung đồ vẫn là nép ở đấy, chính lắng cậu độ ba bữa kì-lô-mét, thì nặt nhời để hà tà, chim xao xuc tiếng kêu tìm tổ Giới quang mây tạnh bỗng dâu tấy một lũ!

Người nách thước kẻ tay đao,
Đầu trần mặt ngửa áo ào kéo ra

Lũ ấy liền tóm lấy cậu mà bóc lột. Rộ gan người tế hèn phách học trò, sợ nạn thế nì chẳng dũng mưu chết đó. Cậu vừa kêu được một tiếng kinh-thiên-động-địa là đã chui vào cỗ cậu quả nẫu. Nói đến đấy bạn tôi lại nức nở mà than rằng :

Ôi! Cuộc đời nghĩ cũng đáo điên,
Non sông nỡ để thiệt riêng người lành!

Tô cũng rơm rớm nước mắt mà đọc:

Ngẫm thôi kinh hãi xiết đâu.
Bàn bè thấy ấy thấy âu một người.
Ấy mới gan, ấy mới tài,
Nghĩ càng thêm nỗi sót gai ruột rời!
Người đâu sâu sắc nước đời,
Mà quan ải nỡ phải ra người bội tình!

Sự xong, việc đoạn, Ba-lạp về báo lin cho chị biết, Thị liền với vàng về vùa gặt nước mắt vừa nói với ông rằng : « Người ta đền cậu cả nhà ta bị [illegible] đến thế là cùng, mà cậu cả thì [illegible] tự-do, mà vơ không thấy đâu cả. »

Điều đâu rét đánh lưng trời,
Thì ơi lẳng ông thoắt rụng rời xiết bao.

Nghe tin ông liền ngã ra, mà bắt tỉnh nhân sự. Thị-liên rỏ hoàn lên, mọi người đổ đến gọi ông dần dần lại tỉnh. Anh ấy đồng-thanh rằng cậu bị hại vào mợ thì bị quân hung-đồ khác. Rồi một một sai người đi đánh giây thép cho cụ Thượng biết, một mặt sai người đi trình báo rồi sắm sửa ma chay.

Than ôi! lài sắc mọc này,
Một dao oan nghiệt rắt dây phong trần
Nói oan vỡ lở dần dần,

Lại nói chuyện bên nhà cụ Thượng, bắt được giấy-thép, xem xong cả nhà đều kinh sợ tiếc thương. Bấy giờ mới biết mẫu sự mưu gian làm hại. Từ bác cậu bị giết, cô Hương bỗng nhiên nóng lòng nổi ruột, rồi đi chơi khắp nhà chị nhà em cả hôm sau ra về, nhân lúc bấy giờ cô không có đấy. Được tin nhà có giấy-thép, cô hấp-tấp soạy về, thấy sự nhà thì ngã lăn ra đất mà kêu gào thiên-địa, rồi rồ gượng dậy, sai gia-nhân sửa soạn để hôm ra tàu.

Gót đầu mọi nỗi đinh ninh,
Nỗi nhà tang tóc, nỗi mình xa xôi.
Lại nghe rượt rối bời bời
Khác thương nàng lại kể lời trước
Ông to gánh bổ cái ai nỡ, [sau
Chưa vui cùm họp, đã sầu chia phôi!

Chiều tối hôm sau có về đến nhà thì sự đã rồi; nỗi tình đầu cho bõ sảng nghe, rồi lại vội vã kêu lên khóc lóc... Thị Liên ở dưới chạy lại cũng nằm nó ma quái mắng rằng: « Gia đi con già mồm, mày những lăng dạ tú mà gia mạo thừa tự cả nọi của cả nhà ba thì con ai lọt vào đây nữa! Mọi người đều can ngăn; nghe câu truyện rõ kể ai nấy ngơ ngác nhìn nhau mà ngờ vực cái việc âm-mưu ấy. Sáng ngày hôm sau mới sắt đám cậu thì cậu Ngọc-Biên đứt tình có Bạch-Hương mà về yên vui dưới cửa tuyền.

Rồi sau cụ Thượng với Liên cũng nhân dịp xét việc kiện đó, và đem chỉ bức thư giả-mạo ấy lên trình quan. Biện-lý đề xét trình-thám về việc đó là tin tức. Canh hai hôm quan Biện-lý phái ba viên mật-thám về bắt cả thượng hạ trong lũng ra đình để tra tự dạng. Ngờ đâu sau can sau tương bảo, tuyên vông sau đáo, đến lượt Ba-Lạp thì mặt mũi tái mét, bắn không được hột máu, dun tẩy kể như gà cắt tiết ra viết thì quả thực! Lẽ nan-phục đông-đăng, trả ra được hết. Kết quả, chỉ em tên thủ-phạm đều bị kết án xử-tử, còn lũ đồng-đảng phải khổ sai mười năm.

Mấu rơi thịt nát tan tành
Ai ai trông thấy hồn kinh phách rời!
Cho hay muôn sự tại trời,
Phụ người chẳng bỏ thì người phụ ta
Mấy người bạc ác tinh ma
Mình làm mình chịu, kêu mà ai [thương!

Lại nói đến nàng Bạch-Hương từ khi chồng đã yên giấc điệp trăm năm chỉ ngày đêm thương nhớ, mà đi ghé lại va cau thảo vẹ, số ý buộc cho cái tiếng oái phụ-bạc tội lỗi cùng nước, điều oan ấy ở ngay nơi lòng. Ngày thì cơm chẳng buồn ăn, ở hương lấy bát lại đến xuống mâm; đêm thì gượng mở cuộn cười, nhớ hoài nhiều lại càng người bỗ nhiều! Tiếng oan đã muốn rentrigoi cửa lòng! Phòng không chiếc bóng, trầu trọc thâu canh, chỉ ngồm thở ngắn than vơi ngon đèn thu với tỏ khi mờ, với chị hằng nga khi thấy khi giảng. Ngoài không gian nào nàng tỉ tỉ chẳng thấy tăng oai công nỗ lớn đã trên bức tường xen với con mắt đã lệ rắn rích dưới, lòn ch-ơn, con nhớ mẹ ge gửi bóc thân sớp hôm với con mẹ trăng meo meo nơi xa cách; con đã đành ti ti người đi rồi ra với bọt mưa phùn ti-tách trên lá chuối. Phiền con trẻ nỗi, ai nghĩ thấy thương, liều ở đạo phải, mà ai cầu rỗi; cụ cũng bỏ bỏng hơn trông thấy có cũng đuổi hươi mà bảo rằng :

Cảnh nào có cảnh chẳng đeo sầu.
Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ?

Cho đến hôm hè nàng có ý buồng riêng riêng những sợ sệt, nghĩ ra mà lại ngậm ngùi cho thân, có một quyết chí quyên-sinh nên đã trước khỏi đeo tiếng xấu-phụ sau được cùng cụm nhân yên vui nơi cực lạc.

Thôi thì thôi có tiếc chi,
Sẵn dao trong tủ tức thì giã ra

Nhưng chẳng may cho nàng, dương lúc có cực quyên-sinh thì bỗng đâu có bà thím vào vấn vào, cướt tấy vội vàng đứng ra được.

Bỏ là u nhân quả đỡ đang »
Để toan trốn nợ đoạn trường được [sao?

Rồi sau nàng muốn quyết, giới nào để [cho!
Nàng đã muốn quyết,

Mới đầu khi cái việc âm-mưu ấy vỡ lở ra, có được chứng-kiến người ta hành-hình hai đứa bất nhân vô nghĩa ấy, mới nghĩ người con tức bực, nhưng khối nỗi tình vẫn nặng chưa với cứ-nhỏ. Công việc xong đâu vào đấy có mời khuất khuất cô tươi tỉnh con người ở ngày ngày ra ấy và phụng-dưỡng cha cho được trọn đạo.

Một hôm ông Tuần mới bảo cô rằng : « Bây giờ sự đã rõ, dẫu kẻo không nhẫn cô chẳng con chẳng cháu sống lại được. Ấu là con ở với cha ít lâu rồi qua cô lo bề gia thất, tìm nơi xứng đáng làm con cái nhà. — Thưa cha, cha nói bao nhiêu con lại đau lòng mấy nhiều! Gặt chồng mà lại lấy chồng, một nhẽ mà nặng ở trong rồi đời; rồi có bên với ông rằng nếu cô không chết thì cô phải thì cô ở vậy mà hầu hạ ông cho trọn vẹn, trước là đền nhẫn, sau là đền tình.

Sợi chỉ kể nối đoạn trường
Giọt châu lấm tấ được trăng đo xanh
Bỉ cam chịu bạc với tình
Tài liền một thác với tình cho xong!

Ông Tuần lại khuyên rằng : Con cái sao con ở đa cảm đa sầu làm vậy, cái hòn con đã rắn mạnh rồi, con nên tươi tỉnh mà tính đường làm ăn về sau chứ. Tôi sẽ giúp nhẫn lại thì quí hạnh cũng đã có rằng bỗ sẽ cho cô là một ông quan ở tỉnh, nếu Thị-Liên khi nào cũng bảo sao ngẫu vậy.

Lạ cho cái sóng khuynh-thành,
Làm cho cỗ quán siêu đình như chơi

Ngờ đâu lão si-tình lại lăng-âm đến nỗi trong thấy con dẫn nhau lại sinh lòng lang dạ thú, những lời ngày đêm ông khuyên đã có thành ra nhời ngon ngọt khêu gợi cô. Bèn xoán ai ai cũng lòng được chồng ? Một đêm kia, cô bưng siêu nước đuổi nhà lão, lão kia chẳng còn ngại gì đến luân-thường đạo lý nữa, lẻn ra chòng lấy cô, rồi giở sự tình đoạn chực ép liều nài hoa. Ôi trời ơi! Bỗ vô liêm-sỉ, còn quản cách gì nữa ! Lão bấy giờ ở tuổi già đã quá hóa cuồng thì mọi người đã đều ghê sợ cho đồng mặt trong người, lẻ nhờ bắt nghĩa người chết về hoang. Về sau câu truyện thành thử tiết lộ ra cả nơi nơi trong tổng huyện.

(Còn nữa) Hoàng-quốc-Bửu

Cuộc thi thơ

Của Nhật-nam-Quốc-sĩ cổ

MMMDCCI XXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu xuân-thu tỉ tự sùng,
Trước thải học cung bia tiến-sĩ,
Trên khuê văn các chữ hoàng-phong.
Xưa vua Lý thánh càng tôn trọng,
Sau đức Lê-hồng thịnh kính cung.
Tấn đến Hán-hưng không lụy cả,
Tường cao cửa sắt miếu ung-ung.

Chu-cao-Qui
Làng Mỹ-dương, Hà-đông

MMMDCCI XXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu tôn nay tỉ tức tùng,
Lý khởi văn-lan sông Nhị thủy,
Lớ khai học-hải tỉnh Hà-đông
Chữ vàng rỡ rỡ liền bia đá,
Cửa sắt thênh thênh giáp cột đồng,
Chải mấy triều nay không bỉ thái,
Đương đương tượng Không tượng Chu-[công.

Nguyễn-thị-Môn
Làng Mỹ-dương, Hà-đông

MMMDCCI XXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Không sừng sững tỉ tế sùng,
Trải Lý Trần Lê cùng gác vững,
Suốt Tây Nam Bắc lửa hương cùng,
Sông vàn dòng Nhị ngang sông Tứ,
Bể học non Nùng sánh núi Đông,
Sự biếu muôn [illegible] phong sắc đẹng,
Gió Âu mưa Á vẫn ung-dung.

Mạnh-công-Sước
Làng Mỹ-dương, Hà-đông

MMMD CCXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu gây từ đức thánh-công,
Mấy nhân cung-tường thêm cửa sắt,
Năm triều xây đắp vững đền rồng.
Sa sông Thù Tứ trên sông Nhị,
Khuất núi Qui-mông [illegible] núi Nùng,
Biết mấy xuân thu đình quốc-tế,
Chị em thong thả đứng mà trong.

Dương-thị-Học
Làng Mỹ-dương, Hà-đông

MMMDCCLXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng tường lan miếu mạo sùng,
Kia gác Khuê-văn nên trở dịu,
Nọ bia Hồng-đức giá cừ trung,
Mỗ khua kim cổ bao nhiêu sự,
Vận gặp xa thư một chữ đồng.
Gió Mỹ mưa Âu nhiều vẻ lạ,
Mà đây còn thoảng ngọn nam-phong.

MMMDCCLXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không miếu giới nam tuổ tự sùng,
Trụ Giám nêu xưa hoa nở rộ,
Khuê-văn gác cổ đầu in Hồng,
Thánh-triều rộng mở trời Nam-Việt,
Nho học xưa truyền tỏ Á-đông,
Cột tổ tường rêu bia đá nhẹt,
Ngư thi tô lại nét non sông.

MMMDCCXC

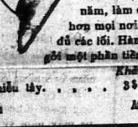
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thánh-m ếu ngàn năm vững nội sông,
Cột chống cương-thường nêu đựng Không
Trường xây nhân-nghĩa nghiệp nơi Hồng
Bên tai tiếng mõ truyền kinh-quốc,
Trước mái sao Khuê rạng bể đông,
Cũ mới Tây Nam nên hợp một,
Văn-minh thế-giới một trời [illegible]hung.

MMMDCCX I

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không giáo như xưa tỏ đạo vốn sùng,
Đời chỉ Khuê van gương thánh-triết,
Hai hàng bia đá vẻ tiền-rồng.
Non sông Trần Lý dâu thay đổi,
Hương lửa xuân thu vẫn thủy chung.
Phảng-phất cung-tường đâu đấy nhỉ?
Phải chăng hồn nước đấy hay không?

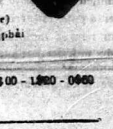
Gia-lâu Nguyễn-tri-Viên
Làng Đông-ngạc, Hà-đông

(Còn nữa).



LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi



Bán-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu đẹp để chắc chắn hợp mọi nơi. Nay có làm cả mũ nỉ chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chỉ nhận

Nhiều tầy. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt, . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$60

Mũ nỉ chai : 3$00 - 2$50

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÚ

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ



LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến thứ bảy sang Vientiane.

LƯỢT VỀ

Thakhek sáng hôm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi

Một chế-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu sắp xe cho đi.

Hạng thứ đi . . . . . 28$00 một chế người.
Hạng tư đi. . . . . 14, 00 —

Buổng đi Hanoi và Vinh-ly đi Ngân-hàng ngày nào cũng có xe chạy, xin mời ra trước một ngày.

Lời đánh giây thép : PHAMVANPHU,
Vinh. Đông-hà, Tân-ly, Thakhek hay là Nam 1013

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Hãy mỗi chỉ tiêu đến năm Chao-ty Panama, có rất ít để hoàn lại Compagnie Fermier ở Indochine phải mất hàng trăm triệu quan, chỉ thì 37 tháng mới thắng nổi 37 triệu đồng bạc. Chao-ty phải ngày rõ chính nhẹ ra, có khi bỏ hẳn giữa cả đường.

Bỏ ngày đến hôm nay chỉ có tuổi-dan mới không mua được quyền số-kiến, nhưng là những số vận-tải, số đến tuổi-dan trong số 10 có hai số trúng. Số 10 là số đến tuổi-dan được hưởng quyền số-kiến, nhưng là số vận-tải, nhất mới được trước sau thì nào cũng không mua là 20 quan, nó có những lối sau đây:

Như vậy mua trái-dun thì nào cũng lợi, không khi nào thua.

CÓ NHỮNG LỐI SAU NÀY :			
120 lô.	500.000 quan	200 lô	5.000 quan
120 lô.	250.000 —	1.200 lô	2.000 —
200 lô.	100.000 —	12.220 lô	1.000 —
200 lô.	10.000 —	1.700.000 trúc đơn hoàn lại mua 400	—

Người có trái-dun mua sự cuộc này số mua cho đến số mười-một mới có trúng.

Cần là được thêm nguyên tiền, không phải trả phí thêm chi nữa. Mỗi lần trúc số có nhiều được một số bằng số số trúng, không phải trả tiền. Các số có trong hàng kỳ đăng vào mỗi tuần-san, số nào không trúng, giữ gìn như số trúng, không có tiền gì phải nộp cho ai.

Nhiều mua tăng ngày 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rất số.

Các ngài muốn gửi mua hoặc hỏi gì xin gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576

NHÀ BA-CHUỒNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần-hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

3001 Giá 1$80 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$50

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 8

Những nhà có con em còn nhỏ nên biết thứ thuốc Ho « *Từ-Ngọc-Liên tiểu nhi chỉ khái được thủy* » là một thứ thuốc ho trẻ con rất mầu nhiệm và dễ uống, nó làm cho trẻ mau tiêu đờm và tống được các chất độc ở trong phổi ra, dầu ho gió, ho đờm, hoặc xuyễn, hoặc khó thở, nói tóm lại dầu ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người dùng qua đã chịu thứ thuốc ho này là một [illegible] các tỉnh xa có gửi nhiều Hiệu bán, ai muốn mua, hoặc muốn biết ở tỉnh mình Hiệu nào bán [illegible] cứ viết thư hỏi Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, n° 4[illegible] Rue Principale à Đáp-cầu. 3022

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiền-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giúp.* 3043

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhử mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp

59, Rue Paul-Bert, Hanoi 3002



Cô Raquel Meller, hát ở rạp hát Palace có nói: « Xà-bông Cadum dùng rửa dịu tốt êm khoái, nên người nào da thịt mỏng mảnh nên dùng lắm. » Nhờ xà-bông Cadum có bọt nhiều, trắng tốt nên nhập vào chân lông để, mà làm cho bụi bậm dơ dáy tróc sạch hết, da mạnh giỏi và nước da tươi tốt hoài.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Trùng danh trùng hiệu. — Trong số báo ngày 24 avril ở mục tự do diễn-đàn có đăng một bài đầu đề là: « *Bàn góp về tiền trợ cấp cho thê-nhi các viên tòng sự nhà nước* » ký tên là « Quân-thụy », có nhiều người tưởng lầm là bài của một ông thư-ký sở Thương-chính Haiphong biệt hiệu cũng là Quân-thụy, vậy xin nói rõ người lai cảo bài ấy, không phải là ông Quân-thụy ở Haiphong.

Có ô-tô hiệu Penhard 15 mã-lực, 6 chỗ ngồi, giá rất hạ, hỏi tại nhà giấy P. Briffaud ở Sáu-kho Hải-phòng. 5612

THANH OAI (Hà-đông)

Con đường ba vạ! — Đi con đường hàng tỉnh tự Hà-đông vào tới Bình-đà, đã khổ về nỗi cứ nhào lên nhào xuống vì các mô hố thấp cao, nhưng tưởng cũng chưa thấm tháp gì đi con đường hàng huyện từ Bình-đà vào tới Thanh-oai huyện lỵ! Thật thế, cái con đường lề ngang này, dài chừng linh 500 thước, tuy cũng đủ rộng cho xe ngựa đi được thật, nhưng thật chẳng khác gì một cái giải « bùn lầy » về cữ trời mưa và một cái bãi « đất bột » về cữ trời hanh nắng! Không có bờ, không trồng cây, không [illegible] trải đá và bẩn thỉu thì suốt từ thuở [illegible] Không ai ngờ một huyện-lỵ to tát [illegible] Thanh-oai lại là sở tại của hàng tỉnh, mà lại có con đường qui-hóa như thế chính ở cổng huyện mà ra! Thế mà tự xưa tới nay nhân-dân trong 105 xã ở Thanh-oai cũng biết bao lượt quan ấy quan khác vẫn chịu khó cứ để yên nguyên như thế mà đi, thì thật cũng nhẫn-nại hiếm có vậy. Nay quan huyện là M. Trần-Xuân, người đến mới xuống lên bàn cùng hàng huyện góp tiền để đổ đá và sửa sang con đường ấy cho nó đỡ khổ cơi và đỡ phiền khổ trong khi đi lại một chút. Cái ý kiến thật hay, thật phải lắm, các người trong hàng huyện ai ai cũng lấy làm tán-đồng-tình. Vậy chắc chẳng bao lâu, con đường ba-vạ này sẽ trở lên con đường lịch-sự khang-trang, xứng với cái tiếng một huyện to trong hàng tỉnh.

Có một điều tưởng nên nghĩ kỹ là nghe các quan sở tại định mời các làng lấy tiền công tùy ý quyên để vào việc ấy. Nhưng ngặt nỗi tiền công các làng hiện nay vẫn chưa mấy nơi sung-dụ, mà sung-dụ nữa thì cũng chưa mấy nơi được tính toán biên-chép thật phân-minh, thành-thử những khi đóng góp một, lại phí-tổn mười, rút lại chỉ thiệt riêng cho lũ con đỏ! Ta còn lạ gì cái thói « góp tiền của dân làng » xưa nay! Vậy bắt nhược cứ chiếu các hàng tổng lý chức-dịch trong 12 tổng Thanh-oai là những người hay đi con đường ấy nhất mà tùy ý quyên đỡ, cùng mời các nhà hàng tâm hằng sản trong hàng huyện góp thêm vào cửa tài cũng thừa làm nổi rồi, chứ « góp tiền dân », đành rằng tiện, nhưng chẳng sao khỏi có cái bất tiện nó nấp kín ở trong.

B. lai cảo

Ai bảo không phải là kẻ cướp? — Vừa rồi, tại làng Đồng-dương, có một người bị một đầu mác đâm vào ngực chết tươi, không ai biết vết thương ấy duyên-do làm sao, quan sở tại có lên khám biên kỹ càng. Sau xét ra thì nghe đâu người ấy xưa nay vẫn tay [illegible], tối trước cùng đồng đi ăn cướp. — người ta nói chính là đám cướp ở xóm [illegible] gần Trại mít — khi vào cướp được con lợn và ít đồ đạc rồi, sắp kéo ra, thì người bị đám này [illegible], lại trở vào, chạy ra vớt [illegible] nữa, [illegible] bị chủ nhà đương nấp chỗ tối, đâm cho một ngọn mác cắm sâu vào ngực, chàng ngã bổ xuống, thì đồng đảng vội vàng bỏ cả lợn, xúm vào khiêng hàng chạy về, gọi vợ bán giao giả. Hiện nay người vợ ấy còn lừng-tửng chưa dám giải rõ nguyên-ủy cái vết thương ấy; nhưng khéo hỏi thì tất ra.

Bộ này nghe chừng quân cướp hoành-hành dữ lắm. Nào cướp bò, cướp lợn, nhà tên Kỳ, tên Long làng Nhân-huệ; nào cướp của nhà tên Cầu, tên Tý, tên Hương-Ry làng Cổ-bản: đánh trói lấy tiền, hiện nay hãy còn kẻ bị thương tích nặng, và tang vật cướp nhiều người đều trông thấy — nào cướp của mụ Thị-Phấn, làng Đàn-viên đêm mồng 5 tháng 3, trói đánh chủ nhà, lại bắt đứa con giai chủ nhà đi theo dẫn đường, v.v. Có trong mươi mười lăm hôm, cùng trong mấy làng gần nhau, cướp luôn năm bẩy đêm như thế, thì phỏng dân lành còn gì sao nổi bát cơm mà ăn?

Khổ một nỗi, dân quê thì hiền lành ngu nhát: quân cướp nó đánh ốm, nó bóc lột nhăn-nhụi, nhưng nào mấy người đã dám hé răng! hình như lại còn sợ chúng nó thù, sợ mọi kẻ khác bịt mồm bịt miệng không nói thật nó thù nữa; cho sự hé răng nói thực sự-tình khốn khổ của mình ra là một tội phải trầm giam hện vậy! Ấy cái tình dân mình khốn nạn đáng xót-xa như vậy, các nhà mục dân lão luyện, có lương-tâm, tưởng chẳng còn lạ gì nữa. Vậy tưởng nên ra tâm tra xét cho ra các đám cướp này, thì dân lành ở vùng đó mới yên được; mà phải tra xét một cách khôn khéo mưu mẹo làm sao, chứ nếu chỉ hỏi han qua loa, giấy má dịp-đàng, như thể ghi chép suông một bài ký sự, thì chỉ tổ làm cho quân cướp nó càng múa chân tay mà hoành-hành cái thủ đoạn hung-tàn của nó. Các dân lương thiện ở vùng này đương dốc lòng trông đợi cho ra những đám cướp nói trên này lắm.

L. lai cảo

ĐÁP CẦU

Hiếp không được, liền lấy dao cứa cổ. — Đêm 17 rạng 18 Avril vừa rồi, có hai người lính lê-dương, chẳng biết chè chén đâu say sưa, rồi cứ sục vào các nhà thanh-lâu trong hàng phố để hòng cho thỏa cái máu điên tình dục, nhưng vì cả hai người say khướt mà tiền không có một xu, [illegible] cả. Hai con ma tửu sắc ấy bây giờ mới tức thối ra, nhảy lên xe bắt kéo rẽ về ngả đê tự nhà máy giấy sang con đường cái xé. Khi tới đó, đường sá vắng vẻ, hai người lính nhảy xuống, bắt hãm hiếp hai người phu xe, một người đánh chịu, còn một người nó cưỡng lại kêu rầm lên, thì bị người lính vật đè mãi lăn lộn trên đường, nhưng sau người phu xe ấy nhất định không chịu, tai nó rút ngay con dao cạo trong túi, cắt cổ người phu xe, rồi đẩy xuống ruộng lên trên đê ấy. Trong khi người phu xe kêu, thì những người tuần canh ở Nguyễn-cầu làng Lũ-mẽ có văng nghe tiếng đến lúc 4 giờ sáng, bọn tuần ấy đi tuần ra ngả đó, tới quả nhiên thấy một cái xác người phu xe nằm sấp dưới ruộng, cổ và sườn bên phải bị nạn ấu vật cắt bằng dao cạo, cách đó một quãng, thấy có cái xe tay bỏ chỏng gọng, lập tức đi trình sở sen-đầm đến khám, rồi quan sứ cũng phái thầy thuốc đến khám tận nơi, xét ra thì người phu xe ấy tên là Đoàn-văn-Lang, 40 tuổi, quán ở Thị-cầu. Vậy đã cho bảo vợ con đến nhận xác, và đã cho mật-thám truy nã, thì quả nhiên đã bắt được hai tên lính lê-dương hung độc ấy đem giam xét.

ĐÔ LƯƠNG

Măng đa của ai? — Bản-quán nhận được một cái măng-đa mua ở nhà giây thép Đô-lương ngày 20 avril này bạc 1 p. 00 của vị nào gửi ra mà trong thư không đề rõ danh-hiệu là của ai gửi ra để dùng việc gì. Vậy ngài nào gửi cái măng-đa ấy thì xin kíp viết thư cho bản quán biết quí-danh phương danh. Xin viết luôn cả cái số măng-đa ấy luôn thể.

QUẢNG-YÊN

Bàn cử tư vấn nghị-viên — Kỳ bầu cử nghị viên ngày 11 avril vừa rồi, tuy tôi có đầu đơn ra ứng cử dân nghị viên, nhưng vì lẽ riêng, nên không vận động và gửi phiếu bàn đi các nơi. Bởi thế nên không trúng cử, thật tình không cạnh-tranh với ai cả.

Vậy xin có lời cảm tạ các ngài có quyền bầu cử, vì lòng yêu mến đã cổ động và khuyến khích tôi ra ứng cử kỳ này.

Ng-đức Du
Nguyên tư-vấn nghị-viên.

5660

PHỦ-ĐOAN

Được thưởng-lạc vì việc bắt cướp. — Bản-quán tiếp được bài sau này: Trong báo độ trước đã đăng rằng M. Tạ-bộ-Thực, tri-phủ Đoan-hùng được thưởng một đạo tưởng-lục vì việc đánh cướp.

Đầu đuôi như sau này:

Nguyên ngày 19 mars M. Tạ-bộ-Thực đi tuần ở mạn sông Chảy, ngủ đêm tại làng Trần-đại là làng có kẻ cướp đến cướp nhà Nguyễn-văn-Xương.

Khi nghe tiếng kêu rầm-rĩ thì M. Thực liền vào [illegible] nhà láng giềng là nhà Phạm-văn Khoa nghe rõ cướp đang khảo của. Bọn cướp bảo nhau rằng: « Phải đốt nó xem của nó để đâu ».

M. Thực liền phá cửa nhà Ng văn-Xương vào đến sân thì bắn một phát súng chỉ-thiên. Bọn cướp ồ ra một đứa lấy giáo đâm thì may có lý rường đỡ được. Bấy giờ M. Thực liền thi cái quyền phòng vệ-chính đáng mà bắn tên cướp ấy song cũng chỉ bắn vào chân để nó khỏi hại được mà thôi.

Ai đã biết rằng M. Tạ-bộ-Thực là con nhà thế-phiệt (con trai quan Hiệp tá Tạ-Thiệp phó bảng, độ tứ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh, nguyên tổng-đốc Quảng-nam ta-thế ngày năm ngoái và cháu quan hiệp-tá Tạ Đạm nguyên tổng-đốc Hải-dương đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh) thì chắc không lấy cái sự can-đảm nói trên kia làm lạ nữa.

NINH-BÌNH

Một tiệc mừng. — Chiều hôm 25 tháng avril vừa rồi, các quan Annam trong tỉnh có đặt tiệc champagne mừng quan chánh công-sứ Grossin, quý phu-nhân, cùng ông bà lớn Tuần-phủ, và ông lớn Án được thưởng Kim khánh, Kim bội và Long bội-tinh.

Trước khi gắn các bội-tinh, một ông phủ có thay mặt các ông phủ huyện đọc mấy câu chúc mừng, và khen ngợi công-đức liệt vị đã được ân thưởng một cách xứng đáng. Quan chánh Công-sứ Grossin có đáp lại cảm ơn.

Bữa tiệc hôm ấy có đủ các viên-chức Annam trong tỉnh, có mấy quan Tây, và mấy ông [illegible]. Tiệc bắt đầu từ 5 giờ rưỡi, đến 7 giờ mới tan. Trong [illegible] đàm-đạo rất là vui vẻ.

VIỆC KINH-ĐÔ

Một cuộc hát Tây tại trường Quốc-học Huế. — Chiều hôm chủ-nhật 18 avril, tại trường Quốc-học có bày cuộc hát tuồng Tây « *La force de l'avocat Patelin* ». Hát từ 7 giờ đến 9 giờ thì bãi, những người đóng vai tuồng toàn là học sanh, lưu học tại trường ấy, là những cậu có tên như sau này:

Cậu Khánh	đóng vai tuồng	Avocat Patelin
Cậu Vĩnh-Võ	—	Madame Patelin
Cậu Ng.-q.-Tôn	—	Guillaume drapier
Cậu Kinh	—	Valère
Cậu Đồng	—	Agnelet berger
Cậu Thọ	—	Avocat.

Các cậu lâu nay luyện tập tuồng ấy đã thành thục, nên nay ra diễn kịch thì đã được khen ngợi lắm khúc-điệu tài tình, và bộ tịch mềm-mại dịu dàng lắm.

Khi diễn tuồng có mời quan lại Tây Nam dự xem, các ngài đều bằng lòng đẹp ý nhiều lắm, và thảy đều khen ngợi các cậu học-sanh có tài tình luyện tập nên mới được tinh-thần như vậy. Trước khi diễn tuồng ấy thì có rồi một khúc nhạc Annam, khúc nhạc ấy đờn bốn cây là cây violon, ông giáo-học Lebris đờn, cây nguyệt ông giáo Dương đờn, cây hồ do cậu Ng-quang-Tôn học-sanh đờn, còn cây nhị huyền do cậu Tôn-đình-Cảnh học-sanh đờn, bốn cây hòa nhau, đờn mười bài Liên-hoàn tiếp chương, mười bài thật là êm-ái và hòa nhã lắm. Ông Lebris vốn là một nhà danh-cầm rất thông hiểu âm luật ta, nên ông đã lấy dấu âm-nhạc tây, mà phổ mười khúc đờn ta, rồi lại hòa với đờn ta thành nhịp nhàng, thành điệu, nghe rất hay và êm đềm lắm, thật là tài tình thay. Người ta bây giờ học nhạc tây cũng nhiều, cũng có lắm kẻ sâm đàn tây, tưởng nên phổ những khúc của ta vào đờn tây, mà đờn thì cũng thật hay lắm. Trong khi đờn có một sự rất nên khen là cậu Tôn-th.-Cảnh, học-sinh trường Paul Bert mới mười hai tuổi, mà rất thông âm luật đờn được lắm cây đờn và lắm bài hay, ấy cũng một sự hiếm có vậy.

Số tiền làm các thứ huy-chương — Trong số dự-toán của Nam-triều trong năm 1926 này có ấn-định một khoản bạc là chín nghìn năm trăm đồng (9500 $ 00) để chế các thứ huy-chương như sau này: chế các thứ kim-khánh, kim-bội, kim-tiền và ngân-tiền, hết 9000 $ 00. Chế các hạng Long bội-tinh hết: 500 $ 00.

Về tin một vị sư đã chết đi sống lại mấy lần. — Về việc một vị sư chùa Diệu-đế tức là vị Hòa-thượng Tây-thiên, đã chết đi sống lại mấy lần hôm 13 tháng giêng ta mà bản-báo đã từng thuật chuyện trước, thì nay mới tiếp được tin rằng vị Hòa-thượng ấy, đã tịch trần hôm mồng 6 tháng ba ta, hưởng thọ được 59 tuổi.

Hội Đô-thành hiếu-cổ. — Hội Đô-thành hiếu-cổ (Association des amis du vieux Huế) trong năm 1926 này được Nam-triều phụ-cấp một số bạc là sáu trăm đồng (600 đồng).

Ngạch quan lại. — M. Hà-thúc-Tuân, Hồng lô tự-khanh, lĩnh Tri-phủ Hương-nguyên, nay thăng án-sát tỉnh Quảng-nam.

M. Hồ-đắc-Bích, hàn-lâm-viện thị-giảng, lĩnh thông-phán tỉnh Khánh-hòa, nay thăng tri-phủ Diên-khánh tỉnh Khánh-hòa.

M. Trần-đình-Kiểm, tri-huyện Quế-sơn, nay đổi đi tri-huyện Tuy-phong.

M. Võ-khắc-Tiến, thị-giảng học sĩ, lĩnh tri phủ Đức-thọ cải-lãnh tri phủ Thạch-hà, tỉnh Hà-tĩnh.

M. Lê-xuân-Mai, quang lộc tự thiếu-khanh tri phủ Thạch-hà, nay đổi tri phủ Đức-thọ.

M. Nguyễn-Sy, quản đạo Ninh-thuận, nay được cải thọ hồng-lô tự-khanh, lĩnh án-sát tỉnh Phú-yên.

M. Nguyễn-khoa-Kỳ, hồng-lô tự-khanh lĩnh tri phủ Triệu-phong, nay bổ Quản-đạo đạo Ninh-thuận.

M. Bùi-văn Ưu, tri-phủ Hoài-nhơn, nay đổi tri phủ Hòa-đa.

M. Bùi-Cạnh, tri huyện Tuy-phong, nay đổi đi tri huyện Quế-sơn.

M. Đinh-văn-Chấp, tri huyện Hòa-đa, nay đổi đi tri phủ Hoài nhơn.

M. Võ-nguyên-Lượng, Kinh-lịch tỉnh Quảng-trị, nay đổi Kinh-lịch Quảng-bình.

M. Nguyễn-văn-Châu, hàn-lâm-viện tu-soạn, lĩnh Kinh-lịch tỉnh Nghệ-an, nay đổi Kinh-lịch tỉnh Quảng-trị.

M. Phạm-Long, Kinh-lịch Quảng-bình, nay đổi Kinh-lịch Nghệ-an.

M. Tôn-thất-Kiên, Hàn-lâm-viện Biên-tu thừng lại huyện Vĩnh-xương, nay đổi Lại-mục phủ Diên-khánh tỉnh Khánh-hòa.

M. Nguyễn-Nghĩa, tòng sự ở viện Thái-y, nay đặc cách thăng Hồng-lô tự-hiếu-khanh.

M. Tôn-thất-Da, Hàn-lâm-viện trước tác, sung Thừa-phái phủ Thừa-thiên nay thăng Bái-phủ ở phủ ấy.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 26 Avril 1926

QUAN-ÂM DU ĐỊA-PHỦ

Tối thứ ba 27 Avril 1926

BẠCH XÀ CẦM

Tích này có vai anh biếm-lận ra pha trò rất là buồn cười.

Tối thứ tư 28 Avril 1926

KIM NHAM

Tích này có vai đào đóng giả dại rất là hay và ý tứ lắm.

Tối thứ năm 29 Avril 1926

CHU MÃI-THẦN

Tích này có vai tuần-ty, kép thương, vợ Huế. Vui nhất là chỗ vợ cũ Tuần-ty ở Huế ra đánh ghen với Thiệt-thị.

3006

MAO-SENG 盛

Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 245

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỞ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi *Recommandé*: 0$30 thứ 2$00 [illegible]

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Agents d'Annonces en Europe:

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

NHÀ MÁY ĐÈN HANOI

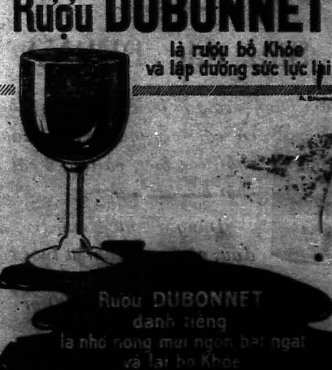
Quạt treo chân hiệu Marelli

Hạng lớn giá . . . . 950 fr.
Hạng nhỏ giá . . . . 800 fr.

TÍNH CẢ CÔNG TREO

Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe và lập đường sức lực lại



Rượu DUBONNET danh tiếng là nhờ nóng mùi ngọn bổ ngọt và lại bổ Khỏe đường lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: [illegible] 3037

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ **NHẤT**, QUYỂN THỨ **NHÌ** VÀ QUYỂN THỨ **BA** VÀ THỨ **TƯ**

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : **Victor Hugo**

Dịch giả : **Nguyễn-văn-Vĩnh**

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Quyển thứ nhất, mỗi quyển. . . . . 0$50
— nhì, — 0,45
— ba và tư, — 0,85
Tiền cước gửi Recommandé mỗi quyển. 0,20

QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ ĐÓNG NHẬP MỘT



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ gìn khỏi hư-hỏng và mất. 3056



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ra kém huyết, sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$40

3001

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ lám giờ sáng.



RƯỢU BẠT-HÀ GET

PIPPERMINT GET

rượu này uống đã mát mồ và mát khan tiếng.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong đường tiểu-tiện, bàng-quang, quả-thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã yếm nhiễm vào các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì làm lẫn lẫn với nước tiểu mà thành ra xanh và rửa rày những vật bẩn để sinh ra bởi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, hết sưng, hết buốt, và không còn tăng bệnh lậu được nữa. Phải nên biết rằng-rì sự nóng buốt, thường hay sinh ra đau ngoo-khánh, bàng-quang, quả-thận, rồi chuyển sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại còn chuyển sang chân-huyết, lấn sang quả-thận mà sau lại chân lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả. 3045

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ốm lao-động quá mà sụt-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, nhà thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 6 hay 8 viên.

Tại tất cả các nhà Bán-chế và Bào-kệ đều có bán. 3053

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chữ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót, mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt qui lưu làm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
THỨ KHOA Y-SINH
26, Phố hàng Đường, Hanoi

3053

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bệnh : Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rất cứ Nhức đầu, nhức óc, nhức răng đau mình, đau mắt, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

---

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chiều uống mấy dọi.

Giá tiền 0$90 3001

Dù các ngài đau dạ dày thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu lực thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : đau bụng vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giúp.

Mắc bệnh giúp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh giúp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

1$65 một ống sáu cachets

3001

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI

3003

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh rét-rất ngã-nước.

Ống lớn 20 viên. Ống nhỏ 12 viên.

Ở các nhà Bào-chế có cách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

Uống Rượu CHAMPAGNE

PHẢI UỐNG THỨ

Pommery & Greno

mới là sành-rượu và lịch-sự

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Quinhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh

3007

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiểu hiệu lạ thường — Không sốt
Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3005



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHU VÀ TRỊ BỊNH RẾT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm có rất tiếng thiệt, ốm đau cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay bổ bổ thì bổ tới, bổ tạng phủ, trị bệnh rất mau chóng. Các thuốc ấn tiếng hay rẻ thế cũng sai không đều quên đứng.

Ai ai đứng nói cũng đứng, nhưng là người bịnh cần cùng đến bổ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư hao, tỳ vị suy nhược, bổ sức lại các bịnh kém cho đau người, ăn được, bị rét hàng, ho cảm mạo lâu ngày, rét hay ra mồ hôi uống thuốc vào là hết, là vì các bịnh đó đều dùng nhất tay thuốc QUINA LAROCHE đứng.

Con nít người ốm và con gái lớn đang tập sáng đều bổ rất là hợp với nó, uống cho mấy bịnh kể trước đây đều nhờ uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị hay hơn mọi vị thuốc. Chẳng những có trừ bịnh mà lại thêm sức lực, ăn uống ngon, có chất và bổng ra giam nên thuốc đó rằng: Không ngờ thuốc cần nhiều thứ chế ra (Liqueur de Laroche) lại có ngờ cần người Tây cho chẳng thế thuốc uống bịnh hay hơn nữa dầy không thuốc gào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE tôi chúng ta có dùng có vạn giấy chứng và thư cảm ơn của mấy người bịnh và có vạn giấy của các quan trong y khoa nữa đây là.

Hết tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc tốt hơn cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Nước QUINA LAROCHE nhất uống 10 giọt ly tới bữa ly ăn bữa chiều trước mỗi ngày thêm mỗi bữa ăn 10 giọt nước trị 2 - 3 tới khi mỗi bữa khắc đồng bổ uống một ly, uống 8 ly nước có rót 3 giọt rượu, mỗi ly nhất uống trước cơm ăn một.

Người QUINA LAROCHE thường thì uống thường như nước mà khi trời nóng nực thì phải uống và mỗi giờ cho đủ khát.

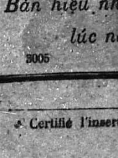
COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông chủ hãng thuốc Pepsine nổi tiếng ở Paris

3004

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Sữa đặc BERNA



Làm bằng sữa của bò cái Thụy-sĩ tốt nhất có cái vị ngon ngọt, cái tinh chất đặc biệt, và lại có rất nhiều chất bổ dưỡng.

Dùng để nuôi con trẻ, người đau, và người nhiều tuổi rất tốt.

Giá bán **0$80** *một hộp 400 gr.*

Bản hiệu nhận được sữa BERNA luôn, nên lúc nào cũng có sữa thực tươi.

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lớp-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

CHO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một lítre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giúp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3006

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Certifié l'insertion